

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10001	Nguyễn Lê Phương Ái	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10002	La Quốc An	Nam	10/03/2010	Sóc Trăng	10A7
3	10003	Nguyễn Văn Hoài An	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A3
4	10004	Thạch Thị Mỹ An	Nữ	30/12/2008	Sóc Trăng	10A8
5	10005	Trần Bình An	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
6	10006	Trần Gia An	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A4
7	10007	Trần Thị Thùy An	Nữ	01/03/2010		10A9
8	10008	Võ Mai An	Nữ	29/01/2010	Sóc Trăng	10A13
9	10009	Dương Thị Huế Anh	Nữ	07/06/2010		10A6
10	10010	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	21/05/2010		10A2
11	10011	Lâm Trúc Anh	Nữ	27/10/2010		10A9
12	10012	Lê Hoàng Trâm Anh	Nữ	24/07/2010	Sóc Trăng	10A1
13	10013	Lê Ngọc Anh	Nữ	24/02/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10014	Lê Ngọc Lan Anh	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A8
15	10015	Lê Nhật Anh	Nam	14/08/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10016	Lê Thị Kim Anh	Nữ	18/05/2008	Sóc Trăng	10A5
17	10017	Lý Hoài Anh	Nữ	05/10/2010	Sóc Trăng	10A6
18	10018	Ngô Tuấn Anh	Nam	11/03/2010	Sóc Trăng	10A10
19	10019	Nguyễn Hà Tuấn Anh	Nam	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10020	Nguyễn Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10021	Nguyễn Huỳnh Anh	Nữ	18/04/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10022	Nguyễn Thủy Anh	Nữ	06/11/2010	Sóc trắng	10A6
23	10023	Nguyễn Tú Anh	Nữ	23/12/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10024	Trần Lê Huỳnh Anh	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	-------------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10025	Trần Phạm Quỳnh Anh	Nữ	03/01/2010		10A2
2	10026	Văn Cao Bảo Anh	Nữ	25/10/2010	Sóc Trăng	10A3
3	10027	Vương Nhật Anh	Nam	13/10/2009		10A2
4	10028	Thạch Lâm Ánh	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
5	10029	Phạm Nguyễn Thiên Ân	Nam	28/05/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10030	Lê Hoàng Bách	Nam	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
7	10031	Huỳnh Thiên Bảo	Nam	18/08/2010		10A9
8	10032	Lâm Vũ Bảo	Nam	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10033	Lê Hoàng Bảo	Nam	06/07/2008	Sóc Trăng	10A12
10	10034	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
11	10035	Nguyễn Thanh Bảo	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A13
12	10036	Phạm Gia Bảo	Nam	26/12/2010	Nam Định	10A14
13	10037	Sơn Quốc Bảo	Nam	16/11/2010	Sóc Trăng	10A15
14	10038	Trần Kim Bảo	Nam	07/11/2009	Sóc Trăng	10A6
15	10039	Lê Phạm Khánh Băng	Nữ	13/12/2010	Vĩnh Long	10A13
16	10040	Nguyễn Hoàng Khánh Băng	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10041	Nguyễn Ngọc Hải Băng	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
18	10042	Liêu Quốc Bình	Nam	26/11/2010	Sóc Trăng	10A14
19	10043	Võ Ngọc Bình	Nữ	06/02/2010	Sóc Trăng	10A13
20	10044	Đoàn Tấn Bo	Nam	10/02/2009	Sóc Trăng	10A7
21	10045	Đặng Hoàng Minh Châu	Nữ	28/06/2010	Sóc Trăng	10A6
22	10046	Hồ Phúc Châu	Nam	22/10/2010		10A2
23	10047	Huỳnh Minh Châu	Nam	11/06/2009	Sóc Trăng	10A1

24	10048	Huỳnh Ngọc Minh Châu	Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A8
----	-------	----------------------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10049	Lâm Phúc	Châu	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10050	Nguyễn Hồng Bảo	Châu	Nữ	22/12/2010	Sóc Trăng	10A6
3	10051	Nguyễn Huỳnh Bảo	Châu	Nữ	01/03/2009	Sóc Trăng	10A5
4	10052	Phạm Ngọc Bảo	Châu	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10053	Thạch Thị Ngọc	Châu	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A10
6	10054	Phan Diệp Thảo	Chi	Nữ	16/08/2010	Sóc Trăng	10A12
7	10055	Lý Tú	Chinh	Nữ	09/03/2010	Sóc Trăng	10A10
8	10056	Diệp Chí	Công	Nam	07/10/2010	Sóc Trăng	10A5
9	10057	Kim Thành	Công	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A5
10	10058	Mai Chí	Công	Nam	25/05/2010	Sóc Trăng	10A4
11	10059	Nguyễn An Phụng	Cơ	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10060	Phạm Bích	Cơ	Nữ	30/11/2008	Sóc Trăng	10A10
13	10061	Lý Quốc	Cường	Nam	25/07/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10062	Ngô Thái	Cường	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10063	Liên Thành	Danh	Nam	22/08/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10064	Thạch Thế	Danh	Nam	05/01/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10065	Trần Thị Hồng	Dân	Nữ	09/09/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10066	Quách	Dần	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A1
19	10067	Danh Trường	Dĩ	Nam	10/05/2009	Sóc Trăng	10A1
20	10068	Lý Ngọc	Diễm	Nữ	30/10/2010		10A2
21	10069	Tạ Huỳnh Ngọc	Diễm	Nữ	15/11/2010		10A9
22	10070	Châu Ngọc	Dinh	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10071	Nguyễn Quốc	Dinh	Nam	28/02/2010		10A9

24	10072	Trần Quang	Dinh	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
----	-------	------------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10073	Dương Danh	Doanh	Nam	16/08/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10074	Quách Kim	Dung	Nữ	08/05/2010		10A9
3	10075	Tiết Quang	Dũng	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10076	Châu Nguyễn Đình	Duy	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10077	Châu Nguyễn Thanh	Duy	Nam	11/11/2008	Sóc Trăng	10A6
6	10078	Lê Lâm Bảo	Duy	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13
7	10079	Nguyễn Bảo	Duy	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10080	Nguyễn Hùng	Duy	Nam	30/07/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10081	Phùng Đức	Duy	Nam	31/12/2009		10A2
10	10082	Trần Bảo	Duy	Nam	19/11/2008	Sóc Trăng	10A15
11	10083	Đoàn Kỳ	Duyên	Nữ	10/09/2010	Sóc Trăng	10A1
12	10084	Nguyễn Võ Mỹ	Duyên	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10085	Son Ngọc	Dư	Nữ	15/06/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10086	Trần Kim	Dư	Nữ	05/11/2010	Cần Thơ	10A8
15	10087	Nguyễn Thị Ánh	Dương	Nữ	29/06/2009	Sóc Trăng	10A4
16	10088	Nguyễn Ngọc	Đại	Nam	08/06/2010	Sóc Trăng	10A14
17	10089	Thạch Minh	Đại	Nam	16/07/2010		10A9
18	10090	Triệu Quốc	Đại	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10091	Danh Khánh	Đan	Nam	14/02/2010	Sóc Trăng	10A8
20	10092	Nguyễn Thị Trúc	Đào	Nữ	13/05/2009	Sóc Trăng	10A8
21	10093	Trần Trương Anh	Đào	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10094	Bùi Thái Tấn	Đạt	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A3
23	10095	Đặng Thành	Đạt	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A6

24	10096	Đình Quốc	Đạt	Nam	01/02/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	-----------	-----	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10097	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	13/05/2010		10A2
2	10098	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	20/07/2010	Cần Thơ	10A15
3	10099	Huỳnh Tiến Đạt	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A4
4	10100	Huỳnh Tiến Đạt	Nam	19/11/2010	Sóc Trăng	10A13
5	10101	Lâm Thành Đạt	Nam	02/01/2010	Sóc Trăng	10A5
6	10102	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	17/02/2010		10A9
7	10103	Phạm Phúc Đạt	Nam	20/04/2009		10A9
8	10104	Tạ Đạt	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A8
9	10105	Trần Hoàng Đạt	Nam	09/06/2009	Sóc Trăng	10A11
10	10106	Đồng Khánh Đăng	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10107	Ngô Hoàng Hải Đăng	Nam	04/05/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10108	Nguyễn Hải Đăng	Nam	13/12/2010		10A9
13	10109	Trần Lý Phước Điền	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A13
14	10110	Đinh Hà Mai Đình	Nữ	08/03/2010	Sóc Trăng	10A8
15	10111	Đỗ Băng Đình	Nữ	19/07/2010		10A6
16	10112	Lê Nguyễn Đình	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
17	10113	Huỳnh Kim Định	Nam	28/09/2009	Sóc Trăng	10A7
18	10114	Iêl Báo Định	Nam	18/11/2010	Sóc Trăng	10A5
19	10115	Trần Định	Nam	23/08/2009	Sóc Trăng	10A11
20	10116	Nguyễn Thục Đoan	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A10
21	10117	Lâm Anh Đức	Nam	19/07/2010	Sóc Trăng	10A15
22	10118	Lâm Hồng Đức	Nam	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
23	10119	Võ Anh Đức	Nam	20/04/2010	Long An	10A5

24	10120	Nguyễn Thị Kiều	Giang	Nữ	14/12/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	-----------------	-------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10121	Thạch Thị Trúc	Giang	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A7
2	10122	Huỳnh	Giao	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A12
3	10123	Lý Kim Ngọc	Giàu	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5
4	10124	Võ Minh	Giàu	Nam	06/01/2010		10A2
5	10125	Lâm Thị Thu	Hà	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A7
6	10126	Phạm Phương	Hà	Nữ	06/07/2010	Cần Thơ	10A12
7	10127	Thạch Thị Yến	Hạ	Nữ	31/08/2009		10A6
8	10128	Nguyễn Thanh	Hải	Nam	20/07/2010	Sóc Trăng	10A1
9	10129	Lâm Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	12/01/2010		10A9
10	10130	Huỳnh Huy	Hào	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10131	Huỳnh Minh	Hào	Nam	13/01/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10132	Lý Chung	Hào	Nam	18/10/2010	Sóc Trăng	10A5
13	10133	Lý Minh	Hào	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10134	Thạch Minh	Hào	Nam	06/01/2010	Mỹ Xuyên	10A8
15	10135	Trần Lê Thanh	Hào	Nam	08/10/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10136	Diệp Minh	Hào	Nam	18/01/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10137	Võ Hoàn	Hào	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A12
18	10138	Huỳnh Gia	Hạo	Nam	22/01/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10139	Liêng Thị Minh	Hắng	Nữ	24/12/2010		10A2
20	10140	Lý Thanh	Hắng	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10141	Sơn Thị Cẩm	Hắng	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
22	10142	Bùi Gia	Hân	Nữ	04/07/2010	Sóc Trăng	10A4
23	10143	Huỳnh Nguyễn Gia	Hân	Nữ	10/03/2010	Sóc Trăng	10A1

24	10144	Lâm Thái	Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A15
----	-------	----------	-----	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10145	Lý Nguyễn Gia	Hân	Nữ	19/11/2010		10A9
2	10146	Ngô Gia	Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A5
3	10147	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A11
4	10148	Phạm Thị Ngọc	Hân	Nữ	11/02/2010	Sóc Trăng	10A3
5	10149	Phùng Khả	Hân	Nữ	17/01/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10150	Trần Gia	Hân	Nữ	08/05/2010		10A2
7	10151	Trần Huỳnh Gia	Hân	Nữ	31/03/2010	Sóc Trăng	10A7
8	10152	Trần Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A13
9	10153	Triệu Thị Ngọc	Hân	Nữ	25/04/2010	Sóc Trăng	10A4
10	10154	Trương Ngọc Mai	Hân	Nữ	20/09/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10155	Võ Hứa Ngọc	Hân	Nữ	07/12/2010	Sóc Trăng	10A4
12	10156	Dương Văn	Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10157	Ngô Minh	Hiếu	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10158	Nguyễn Đào Trung	Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A15
15	10159	Nguyễn Ngân	Hoa	Nữ	25/12/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10160	Chiêm Phạm Bích	Hợp	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A14
17	10161	Trầm Thị Mỹ	Hợp	Nữ	12/12/2010	Sóc Trăng	10A5
18	10162	Nguyễn Trần Thanh	Huệ	Nữ	02/06/2010	Sóc Trăng	10A14
19	10163	Thạch Minh	Hùng	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A11
20	10164	Đặng Nguyễn Gia	Huy	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A5
21	10165	Điền Thanh	Huy	Nam	28/01/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10166	Đoàn Minh	Huy	Nam	21/04/2010	Sóc Trăng	10A1
23	10167	Huỳnh Gia	Huy	Nam	02/03/2010	Sóc Trăng	10A7

24	10168	Hứa Trần Gia Huy	Nam	12/07/2010	Sóc Trăng	10A1
----	-------	------------------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10169	Lâm Quốc	Huy	Nam	22/12/2010	Sóc Trăng	10A8
2	10170	Lê Quốc	Huy	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A12
3	10171	Lê Tuấn	Huy	Nam	07/03/2009	Sóc Trăng	10A12
4	10172	Mai Trường	Huy	Nam	23/11/2010	Sóc Trăng	10A10
5	10173	Ngô Kiến	Huy	Nam	10/10/2010	Sóc Trăng	10A8
6	10174	Nguyễn Đức	Huy	Nam	26/04/2010	Sóc Trăng	10A4
7	10175	Nguyễn Gia	Huy	Nam	30/06/2010	Sóc Trăng	10A11
8	10176	Nguyễn Phạm Gia	Huy	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A15
9	10177	Phạm Đức	Huy	Nam	19/01/2010	Sóc Trăng	10A3
10	10178	Son Hoàng	Huy	Nam	17/06/2010	Sóc Trăng	10A13
11	10179	Thạch Lý Trọng	Huy	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10180	Thạch Tăng Hoàng	Huy	Nam	22/10/2009	Sóc Trăng	10A10
13	10181	Thái Minh	Huy	Nam	16/02/2010	Sóc Trăng	10A11
14	10182	Trần Gia	Huy	Nam	05/09/2010	Sóc Trăng	10A14
15	10183	Trần Nguyễn Gia	Huy	Nam	30/06/2010	Hậu Giang	10A3
16	10184	Triệu Gia	Huy	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A7
17	10185	Trịnh Minh	Huy	Nam	20/12/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10186	Trịnh Tiến	Huy	Nam	09/03/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10187	Hà Thạch Kim	Huyền	Nữ	07/11/2010	Sóc trắng	10A8
20	10188	Lê Kim Ngọc	Huyền	Nữ	12/06/2010	Sóc Trăng	10A1
21	10189	Mã Gia	Huyền	Nữ	15/08/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10190	La Võ Như	Huỳnh	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10191	Liêu Thị Ngọc	Huỳnh	Nữ	16/04/2010	Sóc Trăng	10A11

24	10192	Trần Như	Huỳnh	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A4
----	-------	----------	-------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10193	Huỳnh Trung	Hưng	Nam	12/11/2007	Sóc Trăng	10A12
2	10194	Lâm Quách Đức	Hưng	Nam	26/07/2009	Sóc Trăng	10A10
3	10195	Lý Gia	Hưng	Nam	04/01/2010	Thành Phố Hồ Chí Minh	10A4
4	10196	Phạm Quốc	Hưng	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A1
5	10197	Son Vĩnh	Hưng	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10198	Trà Điền	Hưng	Nam	31/03/2010	Sóc Trăng	10A11
7	10199	Chung Thị Tuyết	Hương	Nữ	18/08/2010	Sóc Trăng	10A12
8	10200	Diệp Trọng	Hữu	Nam	16/08/2009	Sóc Trăng	10A13
9	10201	Dư Lập	Hy	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A12
10	10202	Thạch Khang	Hy	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
11	10203	Nguyễn Quang	Khải	Nam	06/11/2010	Quảng Ngãi	10A8
12	10204	Châu Quốc	Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A12
13	10205	Danh Quốc	Khang	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10206	Danh Vĩnh	Khang	Nam	26/02/2009	Sóc Trăng	10A7
15	10207	Hồng Thanh Vũ	Khang	Nam	26/01/2010	Sóc Trăng	10A1
16	10208	La Chấn	Khang	Nam	15/04/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10209	Lâm Chấn	Khang	Nam	14/08/2010		10A2
18	10210	Nguyễn Lâm Tuấn	Khang	Nam	30/04/2010	Sóc Trăng	10A15
19	10211	Nguyễn Minh	Khang	Nam	27/08/2010	Sóc Trăng	10A10
20	10212	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A15
21	10213	Nguyễn Tuấn	Khang	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10214	Quách Chí	Khang	Nam	19/12/2009	Sóc Trăng	10A11
23	10215	Thạch Nguyễn Hoàng	Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10216	Thạch Tuấn	Khang	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A1
----	-------	------------	-------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10217	Thạch Vĩnh	Khang	Nam	12/03/2010	Sóc Trăng	10A7
2	10218	Thái Trường	Khang	Nam	14/03/2010	Sóc Trăng	10A3
3	10219	Trần Minh	Khang	Nam	02/12/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10220	Trần Nguyễn An	Khang	Nam	20/10/2010	Sóc Trăng	10A14
5	10221	Triệu	Khang	Nam	08/11/2009	Sóc Trăng	10A4
6	10222	Trương Hoàng	Khang	Nam	31/10/2010	Sóc Trăng	10A15
7	10223	Võ Tuấn	Khang	Nam	02/10/2010	Vĩnh Long	10A15
8	10224	Nguyễn Dương Tuấn	Khanh	Nam	01/11/2010	Sóc Trăng	10A13
9	10225	Hồ Danh Duy	Khánh	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A12
10	10226	Ngô Đăng	Khoa	Nam	22/09/2010		10A10
11	10227	Nguyễn Hoàng Minh	Khoa	Nam	30/08/2008	Sóc Trăng	10A1
12	10228	Phạm Anh	Khoa	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10229	Phạm Anh	Khoa	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10230	Trần Anh	Khoa	Nam	20/10/2010	Kiên Giang	10A3
15	10231	Huỳnh Đăng	Khôi	Nam	01/10/2010	Trà Vinh	10A11
16	10232	Hứa Minh	Khôi	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A3
17	10233	Lý Nhật	Khôi	Nam	14/12/2010	BV Hoàn Mỹ Cửu Long	10A6
18	10234	Tạ Bửu	Khôi	Nam	27/12/2009	Sóc Trăng	10A10
19	10235	Bùi Tuấn	Kiệt	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A1
20	10236	Huỳnh Gia	Kiệt	Nam	21/05/2009	Sóc Trăng	10A12
21	10237	Lê Gia	Kiệt	Nam	26/04/2010		10A2
22	10238	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	04/01/2009	Sóc Trăng	10A6
23	10239	Mã Anh	Kiệt	Nam	20/03/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10240	Ngô Nhật Kiệt	Nam	19/08/2010		10A2
----	-------	---------------	-----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10241	Thạch Thị Ngọc	Kiều	Nữ	08/02/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10242	Thạch Sô	Kun	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A15
3	10243	Ông Trần Gia	Kỳ	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10244	Lưu Huỳnh	Ký	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A1
5	10245	Quách Tường	Lam	Nữ	04/10/2010	Sóc Trăng	10A8
6	10246	Trần Khánh	Lam	Nữ	06/11/2010		10A6
7	10247	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	Nữ	20/05/2010		10A1
8	10248	Trần Lý Ngọc	Lan	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10249	Lê Huỳnh Tấn	Lễ	Nam	23/12/2010	Sóc Trăng	10A13
10	10250	Huỳnh Thị Như	Linh	Nữ	07/10/2010	Sóc Trăng	10A4
11	10251	Lâm Thị Mỹ	Linh	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A7
12	10252	Nguyễn Trần Thùy	Linh	Nữ	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
13	10253	Diệp Trúc	Loan	Nữ	21/02/2010		10A2
14	10254	Đặng Huy	Long	Nam	10/02/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10255	Hàng Trần Thiên	Long	Nam	05/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A8
16	10256	Mai Hoàng	Long	Nam	23/09/2009	Sóc Trăng	10A3
17	10257	Trần Hoàng	Long	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
18	10258	Trần Huy	Long	Nam	23/05/2010	Sóc Trăng	10A4
19	10259	Trần Nguyễn Phi	Long	Nam	06/06/2010		10A9
20	10260	Trần Thôi Tiến	Long	Nam	04/09/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10261	Huỳnh Phước	Lộc	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10262	Kha Xuân	Lộc	Nam	10/01/2010		10A9
23	10263	Lâm Phúc	Lộc	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10264	Thái Hoàng	Lộc	Nam	04/02/2010	Sóc Trăng	10A14
----	-------	------------	-----	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10265	Vương Trường Lộc	Nam	02/03/2010		10A2
2	10266	Phạm Vương Đức Lợi	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A6
3	10267	Châu Kiệt Luân	Nam	19/07/2010		10A2
4	10268	Danh Tú Luân	Nam	05/12/2010	Sóc Trăng	10A14
5	10269	Ngô Văn Luân	Nam	09/11/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10270	Thạch Minh Luân	Nam	18/02/2010		10A11
7	10271	Thạch Thị Cẩm Ly	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
8	10272	Huỳnh Ngọc Mai	Nữ	06/05/2010		10A2
9	10273	Nguyễn Vương Thiên Mai	Nữ	07/01/2009	Sóc Trăng	10A14
10	10274	Sơn Thị Xuân Mai	Nữ	28/11/2010		10A11
11	10275	Kiều Gia Mẫn	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A13
12	10276	Lao Hoàng Minh	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A11
13	10277	Lê Hoàng Minh	Nam	03/02/2010	Sóc Trăng	10A8
14	10278	Lương Huỳnh Trâm Minh	Nữ	26/02/2010	Sóc Trăng	10A10
15	10279	Ngô Hoàng Minh	Nam	13/07/2010	Sóc Trăng	10A10
16	10280	Nguyễn Quang Minh	Nam	01/07/2010	Sóc Trăng	10A12
17	10281	Nguyễn Trần Phương Minh	Nam	23/02/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10282	Tô Nguyễn Tuyết Minh	Nữ	22/10/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10283	Trần Quốc Minh	Nam	23/01/2010		10A9
20	10284	Võ Ngọc Tuệ Minh	Nữ	18/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A11
21	10285	Hàng Thị Diễm My	Nữ	04/01/2010	Sóc Trăng	10A15
22	10286	Huỳnh Lê Khánh My	Nữ	31/07/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10287	Sơn Thị Trà My	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A14

24	10288	Thạch Thị Kiều	My	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
----	-------	----------------	----	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10289	Lâm Hoài	Nam	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10290	Lê Hoài	Nam	Nam	14/11/2010	Sóc Trăng	10A7
3	10291	Lưu Hoài	Nam	Nam	15/10/2009	Sóc Trăng	10A4
4	10292	Nguyễn Phương	Nam	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A1
5	10293	Dương Thanh	Ngân	Nữ	06/10/2010	Sóc Trăng	10A15
6	10294	Đồ Thị Thanh	Ngân	Nữ	19/08/2010		10A9
7	10295	Kiên Nguyễn Ngọc	Ngân	Nữ	27/09/2010	Sóc Trăng	10A8
8	10296	Lâm Tú	Ngân	Nữ	26/05/2010	Sóc Trăng	10A6
9	10297	Lâm Vũ Kim	Ngân	Nữ	17/04/2008	TP Hồ Chí Minh	10A8
10	10298	Lê Ngọc	Ngân	Nữ	17/06/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10299	Lý Kim	Ngân	Nữ	18/12/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10300	Lý Thanh	Ngân	Nữ	20/03/2010	An Giang	10A7
13	10301	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A11
14	10302	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	06/08/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10303	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10304	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	Nữ	11/02/2009	Sóc Trăng	10A10
17	10305	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	29/06/2010	Sóc Trăng	10A8
18	10306	Nhâm Kim	Ngân	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A14
19	10307	Thạch Phương Bảo	Ngân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A6
20	10308	Thạch Thị Thuý	Ngân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A3
21	10309	Trần Ngọc	Ngân	Nữ	11/03/2010		10A2
22	10310	Trịnh Bảo	Ngân	Nữ	06/03/2010		10A9
23	10311	Trương Ngọc	Ngân	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A12

24	10312	Lê Bảo Nghi	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A8
----	-------	-------------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10313	Nguyễn Võ Phương Nghi	Nữ	20/11/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10314	Quách Quỳnh Mẫn Nghi	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A12
3	10315	Quách Thị Xuân Nghi	Nữ	19/06/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10316	Trần Đông Nghi	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A11
5	10317	Trịnh Phương Nghi	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10318	Danh Chí Nghĩa	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10319	Lâm Tuấn Nghĩa	Nam	07/03/2010	Sóc Trăng	10A5
8	10320	Trần Chánh Nghĩa	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A8
9	10321	Trần Dương Hiếu Nghĩa	Nam	17/07/2009	Sóc Trăng	10A12
10	10322	Đặng Nguyễn Xuân Ngọc	Nữ	16/07/2010	Bạc Liêu	10A7
11	10323	Điền Châu Khánh Ngọc	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A6
12	10324	Lâm Điền Bảo Ngọc	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A1
13	10325	Lâm Hồ Như Ngọc	Nữ	18/10/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10326	Lê Bảo Ngọc	Nữ	21/02/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10327	Ngô Trang Mỹ Ngọc	Nữ	23/07/2009	Sóc Trăng	10A4
16	10328	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A6
17	10329	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5
18	10330	Phạm Minh Thanh Ngọc	Nữ	03/01/2010	Cần Thơ	10A8
19	10331	Phan Thiên Ngọc	Nam	09/03/2010		10A3
20	10332	Thạch Thị Kim Ngọc	Nữ	28/03/2010		10A2
21	10333	Trần Lê Giáng Ngọc	Nữ	20/05/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10334	Vương Khánh Ngọc	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A4
23	10335	Bàng Ngọc Phụng Nguyên	Nữ	10/12/2010	Sóc Trăng	10A15

24	10336	Diệp Thanh	Nguyễn	Nữ	18/11/2010		10A2
----	-------	------------	--------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10337	Dương Vũ Khôi	Nguyễn	Nam	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10338	Lâm Sỹ	Nguyễn	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
3	10339	Lâm Thị	Nguyễn	Nữ	23/05/2010	Sóc Trăng	10A13
4	10340	Lâm Thị Thảo	Nguyễn	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A10
5	10341	Lý Trọng	Nguyễn	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A14
6	10342	Ngô Minh Phú	Nguyễn	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A4
7	10343	Nguyễn Bình	Nguyễn	Nam	02/08/2010		10A9
8	10344	Nguyễn Trần Thảo	Nguyễn	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10345	Thái Lê Tín	Nguyễn	Nam	28/11/2010	Sóc trắng	10A1
10	10346	Lý Liêu Ánh	Nguyệt	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A7
11	10347	Lê Thành	Nhân	Nam	10/07/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10348	Lê Trọng	Nhân	Nam	01/09/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10349	Lương Lâm Thiện	Nhân	Nam	25/12/2010	Sóc Trăng	10A8
14	10350	Nguyễn Hoàng	Nhân	Nam	21/01/2010	Sóc Trăng	10A10
15	10351	Võ Thành	Nhân	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A14
16	10352	Châu Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	04/05/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10353	Huỳnh Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	02/05/2010		10A9
18	10354	Lý Thị Yến	Nhi	Nữ	06/02/2009	Sóc Trăng	10A10
19	10355	Nguyễn Bảo	Nhi	Nữ	12/09/2010	Sóc Trăng	10A6
20	10356	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	Nữ	05/11/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10357	Phạm An	Nhi	Nữ	02/02/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10358	Quách Yến	Nhi	Nữ	05/11/2010		10A2
23	10359	Thạch Dung	Nhi	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10360	Thạch Thị Yến	Nhi	Nữ	13/07/2010	Sóc Trăng	10A7
----	-------	---------------	-----	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10361	Trần Tuyết Nhi	Nữ	21/06/2010	Sóc Trăng	10A11
2	10362	Giang Trương Duyệt Nhiên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A1
3	10363	Dương Huỳnh Như	Nữ	04/12/2010	Sóc Trăng	10A1
4	10364	Huỳnh Tuyết Như	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A13
5	10365	Lâm Thị Ánh Như	Nữ	30/12/2010	Sóc Trăng	10A8
6	10366	Lâm Thị Tuyết Như	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A4
7	10367	Mai Ngọc Thảo Như	Nữ	17/07/2010	Sóc Trăng	10A7
8	10368	Son Thị Huỳnh Như	Nữ	21/11/2010	Sóc Trăng	10A10
9	10369	Thái Huỳnh Như	Nữ	03/10/2010		10A9
10	10370	Trần Đông Nhựt	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10371	Trịnh Quốc Nhựt	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10372	Đặng Hoàng Oanh	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
13	10373	Bùi Vĩnh Phát	Nam	20/06/2010		10A9
14	10374	Đỗ Trường Phát	Nam	12/04/2010	Bình Dương	10A10
15	10375	Thái Gia Phát	Nam	06/09/2010	Sóc Trăng	10A11
16	10376	Trần Tấn Phát	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10377	Trần Thuận Phát	Nam	02/04/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10378	Trương Minh Phát	Nam	13/07/2010		10A2
19	10379	Trương Tấn Phát	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A5
20	10380	Lý Đình Phong	Nam	24/06/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10381	Trương Hoàng Phong	Nam	04/10/2010	Sóc Trăng	10A7
22	10382	Lâm Hoàng Phú	Nam	27/10/2010		10A9
23	10383	Chu Thiên Phúc	Nữ	16/07/2010		10A3

24	10384	Giang Thành	Phúc	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A1
----	-------	-------------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10385	Huỳnh Vĩnh Phúc	Nam	05/11/2010	Sóc Trăng	10A5
2	10386	Lâm Hoàng Phúc	Nam	06/01/2010		10A9
3	10387	Nguyễn Đông Phúc	Nam	13/11/2010	Cần Thơ	10A5
4	10388	Nguyễn Phạm Hồng Phúc	Nam	14/01/2010	Cần Thơ	10A15
5	10389	Phạm Trọng Phúc	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A10
6	10390	Phan Gia Phúc	Nam	15/06/2010	Sóc Trăng	10A6
7	10391	Son Hồng Phúc	Nam	26/11/2010		10A2
8	10392	Tạ Nguyễn Bảo Phúc	Nam	06/12/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10393	Trần Thiện Phúc	Nam	17/05/2010	Sóc Trăng	10A14
10	10394	Trịnh Hoàng Phúc	Nam	14/01/2010	Sóc Trăng	10A13
11	10395	Lâm Huỳnh Ngọc Phụng	Nữ	03/12/2010	Sóc Trăng	10A1
12	10396	Nguyễn Lâm Bảo Phước	Nam	20/08/2010	Sóc trắng	10A15
13	10397	Diệp Thị Mai Phương	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10398	Lâm Bích Phương	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10399	Lý Kỳ Phương	Nữ	02/09/2010	Sóc Trăng	10A10
16	10400	Trần Lý Mai Phương	Nữ	06/11/2010	Sóc Trăng	10A14
17	10401	Trần Thị Thanh Phương	Nữ	24/05/2010	Sóc Trăng	10A5
18	10402	Huỳnh Phương Quan	Nam	25/04/2010		10A9
19	10403	Đào Vinh Quang	Nam	28/11/2010	Sóc Trăng	10A3
20	10404	Nguyễn Vinh Quang	Nam	28/06/2010		10A6
21	10405	Triệu Đăng Quang	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10406	Bùi Chính Quân	Nam	24/12/2010	Sóc Trăng	10A3
23	10407	Ngô Minh Quân	Nam	09/10/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10408	Nguyễn Chí	Quân	Nam	01/10/2010	Sóc Trăng	10A7
----	-------	------------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10409	Nguyễn Mai Việt	Quân	Nam	08/02/2010	Cần Thơ	10A1
2	10410	Trần Quán	Quân	Nam	04/06/2010	Sóc Trăng	10A11
3	10411	Vũ Hoàng	Quân	Nam	30/01/2010		10A2
4	10412	Kha Hoàng Phú	Quý	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A14
5	10413	Lâm Chấn	Quy	Nam	12/04/2010		10A2
6	10414	Tìà Thị Ngọc	Quý	Nữ	10/01/2010	Sóc Trăng	10A12
7	10415	Phạm Nguyễn Thanh	Quyên	Nữ	20/09/2010		10A9
8	10416	Phạm Thị Hồng	Quyên	Nữ	24/11/2009	Sóc Trăng	10A7
9	10417	Trần Ngọc Nhã	Quyên	Nữ	02/11/2010		10A2
10	10418	Trịnh Võ Thiên	Quyên	Nam	03/12/2010	Quảng Ngãi	10A7
11	10419	Chung Hoàng Trúc	Quỳnh	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
12	10420	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	Nam	06/08/2010		10A9
13	10421	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10422	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A12
15	10423	Lý Khê Ma	Rã	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A4
16	10424	Đồ Trọng	Sang	Nam	05/11/2010	Soc Trăng	10A12
17	10425	Nguyễn Thị Sang	Sang	Nữ	29/01/2010	Sóc trắng	10A15
18	10426	Trương Hoàng	Sang	Nam	09/05/2010	Sóc Trăng	10A4
19	10427	Lâm Nguyên	Sinh	Nam	28/02/2010		10A9
20	10428	Trần Hoàng	Sung	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A1
21	10429	Huỳnh Phát	Tài	Nam	24/02/2010		10A2
22	10430	Huỳnh Tuấn	Tài	Nam	22/05/2010	Sóc Trăng	10A3
23	10431	Lâm Bá	Tài	Nam	14/09/2010	Sóc Trăng	10A14

24	10432	Lâm Tấn Tài	Nam	21/10/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	-------------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10433	Nguyễn Văn Tài	Nam	26/10/2009	Sóc Trăng	10A8
2	10434	Trần Minh Tài	Nam	26/11/2010	Kiên Giang	10A15
3	10435	Trần Tú Tài	Nam	26/09/2010	Sóc Trăng	10A13
4	10436	Dương Mạch Minh Tâm	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A8
5	10437	Dương Thị Thanh Tâm	Nữ	11/11/2009	Bạc Liêu	10A5
6	10438	Hồ Văn Tâm	Nam	16/12/2010	Sóc Trăng	10A11
7	10439	Nguyễn Ngọc Băng Tâm	Nữ	08/07/2010	Vĩnh Châu	10A1
8	10440	Thạch Phương Tâm	Nữ	12/02/2010	Sóc Trăng	10A4
9	10441	Trần Phước Tâm	Nam	24/03/2010	Sóc Trăng	10A10
10	10442	Trịnh Hữu Tâm	Nam	19/02/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10443	Tô Thanh Tân	Nam	12/03/2010	Bạc Liêu	10A7
12	10444	Nguyễn Văn Tây	Nam	22/09/2010		10A2
13	10445	Trần Thị Phép Tha	Nữ	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
14	10446	Đào Ngọc Thanh	Nữ	29/10/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10447	Huỳnh Chí Thanh	Nam	22/03/2010	Sóc Trăng	10A4
16	10448	Liêng Tuấn Thanh	Nam	24/01/2010	Sóc Trăng	10A8
17	10449	Nguyễn Ngọc Thanh	Nữ	12/05/2010		10A9
18	10450	Nguyễn Thị Diễm Thanh	Nữ	17/05/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A10
19	10451	Đào Kim Thành	Nam	05/04/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10452	Lý Tín Thành	Nam	06/01/2010	Sóc Trăng	10A5
21	10453	Nguyễn Tuấn Thành	Nam	13/12/2010	Sóc Trăng	10A3
22	10454	Lê Loan Thảo	Nữ	23/06/2010	Sóc Trăng	10A10
23	10455	Lý Thị Ngọc Thảo	Nữ	29/11/2009	Sóc Trăng	10A8

24	10456	Lý Thị Phương	Thảo	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A14
----	-------	---------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10457	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	12/09/2010		10A11
2	10458	Quách Văn	Thảo	Nam	29/06/2010		10A6
3	10459	Trần Thanh	Thảo	Nữ	23/03/2010		10A9
4	10460	Mai Hữu	Thắng	Nam	04/07/2010		10A2
5	10461	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	27/07/2010	Cần Thơ	10A15
6	10462	Tiêu Quốc	Thắng	Nam	03/01/2010	Sóc Trăng	10A1
7	10463	La Rít	Thi	Nam	15/01/2010	Sóc Trăng	10A4
8	10464	Nguyễn Sơn Bảo	Thi	Nữ	18/01/2010	Sóc Trăng	10A13
9	10465	Thạch Tre Rít	Thi	Nam	31/12/2010	Sóc Trăng	10A11
10	10466	Trịnh Thị Bảo	Thi	Nữ	31/10/2010	Sóc Trăng	10A14
11	10467	Le Thanh	Thiên	Nam	11/01/2010	Sóc Trăng	10A15
12	10468	Phan Thanh	Thiện	Nam	31/12/2010		10A6
13	10469	Dương Phước	Thịnh	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10470	Nguyễn Trường	Thịnh	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A14
15	10471	Phan Trang Trường	Thịnh	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A3
16	10472	Mạch Gia	Thống	Nam	28/11/2010		10A9
17	10473	Cao Thị Anh	Thơ	Nữ	28/11/2009	Sóc Trăng	10A6
18	10474	Lâm Ong Khánh	Thơ	Nữ	14/02/2010	Sóc Trăng	10A6
19	10475	Mã Thị Anh	Thơ	Nữ	17/09/2010	Sóc Trăng	10A5
20	10476	Thạch Thị Tú	Thơ	Nữ	29/11/2010		10A6
21	10477	Trà Thạch Anh	Thơ	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10478	Khâu Thị Diễm	Thùy	Nữ	28/02/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10479	Nguyễn Phan Thị Thar	Thùy	Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A10

24	10480	Vương Bích	Thủy	Nữ	03/11/2010		10A9
----	-------	------------	------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10481	Huỳnh Thanh Thúy	Nữ	10/08/2010	Sóc Trăng	10A8
2	10482	Mai Thị Phương Thúy	Nữ	15/04/2010	Sóc trăng	10A6
3	10483	Ngô Thị Hồng Thúy	Nữ	19/08/2010	Sóc Trăng	10A4
4	10484	Tiết Trần Ngọc Thúy	Nữ	28/03/2010	Sóc Trăng	10A3
5	10485	Trà Thanh Thúy	Nữ	17/04/2010	Sóc Trăng	10A15
6	10486	Đoàn Thị Minh Thư	Nữ	17/10/2010	Sóc Trăng	10A1
7	10487	Đỗ Ngọc Anh Thư	Nữ	22/12/2010		10A2
8	10488	Huỳnh Phạm Anh Thư	Nữ	23/10/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10489	Lâm Ngọc Thư	Nữ	01/06/2010		10A9
10	10490	Lê Lạc Thư	Nữ	12/08/2010	Sóc Trăng	10A11
11	10491	Lương Minh Thư	Nữ	26/07/2010	Bạc Liêu	10A15
12	10492	Phạm Ngọc Anh Thư	Nữ	05/08/2009	TP. Hồ Chí Minh	10A14
13	10493	Phạm Trần Minh Thư	Nữ	28/09/2010	Sóc Trăng	10A8
14	10494	Trà Anh Thư	Nữ	14/07/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10495	Trà Thạch Anh Thư	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10496	Trần Anh Thư	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10497	Trần Huỳnh Anh Thư	Nữ	18/11/2010	Sóc Trăng	10A10
18	10498	Trương Anh Thư	Nữ	31/07/2010		10A2
19	10499	Dương Thanh Thương	Nữ	25/02/2010	Sóc Trăng	10A10
20	10500	Sơn Minh Thượng	Nam	05/06/2010		10A2
21	10501	Hoàng Nguyễn Như Thy	Nữ	04/11/2010	Sóc Trăng	10A5
22	10502	Phan Vũ Khánh Thy	Nữ	26/06/2010		10A6
23	10503	Thạch Bảo Thy	Nữ	23/09/2010	Sóc Trăng	10A1

24	10504	Trần Bảo Thy	Nữ	09/06/2010		10A9
----	-------	--------------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10505	Dương Thị Ngọc	Tiên	Nữ	16/09/2010	Sóc Trăng	10A10
2	10506	Đinh Trần Thủy	Tiên	Nữ	04/03/2010	Sóc Trăng	10A5
3	10507	Nguyễn Nhật	Tiên	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A11
4	10508	Thạch Thị Cẩm	Tiên	Nữ	25/05/2010		10A2
5	10509	Trần Thị Cẩm	Tiên	Nữ	11/05/2009	Sóc Trăng	10A13
6	10510	Trần Thủy	Tiên	Nữ	02/02/2010		10A9
7	10511	Huỳnh Minh	Tiến	Nam	29/06/2010	Sóc Trăng	10A12
8	10512	Hà Duy	Tín	Nam	11/04/2010	Sóc Trăng	10A15
9	10513	Lý Hoàng Nguyễn	Tín	Nam	06/10/2010	Sóc Trăng	10A3
10	10514	Trần Hoàng	Tín	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A3
11	10515	Vương Trung	Tín	Nam	22/09/2010		10A9
12	10516	Trần Hữu	Tính	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A7
13	10517	Huỳnh Thạch Hiểu	Tịnh	Nữ	18/09/2010		10A2
14	10518	Bùi Thanh	Toàn	Nam	04/07/2009	Sóc Trăng	10A7
15	10519	Danh Huỳnh	Toàn	Nam	12/11/2009	Sóc Trăng	10A11
16	10520	Danh Ngô Minh	Toàn	Nam	31/05/2010	Sóc Trăng	10A1
17	10521	Hồ Minh	Toàn	Nam	24/06/2009		10A2
18	10522	Lâm Minh	Toàn	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A8
19	10523	Trần Huỳnh Hải	Toàn	Nam	08/07/2010		10A9
20	10524	Trần Quốc	Toàn	Nam	29/09/2010		10A2
21	10525	Lý Thị Ngọc	Trà	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10526	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	07/03/2010	Nam Định	10A11
23	10527	Phạm Phương Hồng	Trang	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15

24	10528	Triệu Thị Thu	Trang	Nữ	30/11/2010		10A9
----	-------	---------------	-------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10529	Danh Thị Ngọc	Trâm	Nữ	10/07/2010	Sóc Trăng	10A5
2	10530	Huỳnh Diệp Bích	Trâm	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A6
3	10531	Lý Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A8
4	10532	Phan Ngọc	Trâm	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A4
5	10533	Lâm Thị Thảo	Trân	Nữ	09/01/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10534	Lý Bảo	Trân	Nữ	17/02/2010	Sóc Trăng	10A4
7	10535	Lý Mỹ	Trân	Nữ	28/07/2009	Sóc Trăng	10A1
8	10536	Trần Bảo	Trân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10537	Trần Ngọc	Trân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A13
10	10538	Trần Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	31/05/2010	Sóc Trăng	10A4
11	10539	Đào Thiện	Trí	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A4
12	10540	Nguyễn Minh	Triết	Nam	01/02/2010		10A2
13	10541	Phan Thông	Triết	Nam	05/05/2010	Cần Thơ	10A1
14	10542	Trần Hoàng	Triết	Nam	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10543	Lý Thị Tú	Trinh	Nữ	21/06/2008	Sóc Trăng	10A14
16	10544	Tạ Quốc	Trình	Nam	11/05/2010	Sóc trắng	10A6
17	10545	Liêu	Trọng	Nam	31/08/2010	Sóc Trăng	10A8
18	10546	Dương Thanh	Trúc	Nữ	08/01/2010	Sóc Trăng	10A15
19	10547	Nguyễn Kim	Trúc	Nữ	23/03/2010	Sóc Trăng	10A10
20	10548	Trịnh Ngọc	Trúc	Nữ	14/09/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10549	Lê Minh	Trường	Nam	12/05/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10550	Trần Hoàng Nhật	Trường	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A8
23	10551	Trần Thanh	Tú	Nam	03/05/2010	Sóc Trăng	10A6

24	10552	Bùi Thái Quốc	Tuấn	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A1
----	-------	---------------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10553	Danh Hoàng	Tuấn	Nam	21/10/2010		10A2
2	10554	Lâm Gia	Tuấn	Nam	15/01/2009	Sóc Trăng	10A13
3	10555	Liêu Hoàng	Tuấn	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10556	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	17/05/2010		10A2
5	10557	Trần Quốc	Tuấn	Nam	12/03/2010	Quảng Ngãi	10A15
6	10558	Trần Thanh	Tuấn	Nam	07/12/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10559	Trương Thái	Tuấn	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10560	Thạch Giang	Tùng	Nam	24/10/2010	TP Hồ Chí Minh	10A10
9	10561	Nguyễn Châu Thanh	Tuyền	Nữ	29/04/2010		10A6
10	10562	Nguyễn Ngọc	Tuyền	Nữ	12/11/2010	Sóc Trăng	10A5
11	10563	Son Thị Thanh	Tuyền	Nữ	04/01/2010		10A9
12	10564	Thạch Lâm Bích	Tuyền	Nữ	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10565	Triệu Thị Bích	Tuyền	Nữ	02/10/2010	Sóc Trăng	10A5
14	10566	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A6
15	10567	Dương Thị Hồng	Tươi	Nữ	07/06/2010	Sóc Trăng	10A7
16	10568	Thạch Minh	Tường	Nam	07/06/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10569	Huỳnh Thúy	Uyên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10570	Danh Thị	Vàng	Nữ	06/03/2010		10A9
19	10571	Lâm Tuấn	Văn	Nam	05/02/2010		10A2
20	10572	Hên Thị Trúc	Vân	Nữ	29/12/2010	Sóc Trăng	10A3
21	10573	Lâm Thị Thúy	Vân	Nữ	13/11/2010	Sóc Trăng	10A8
22	10574	Lâm Trần Bảo	Vân	Nữ	14/11/2010	Sóc Trăng	10A10
23	10575	Lê Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	16/06/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A7

24	10576	Lý Hồng Vân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A6
25	10577	Phạm Tường Vi	Nữ	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7

Danh sách này có 25 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10578	Trần Ngọc Thúy Vi	Nữ	27/01/2010	Sóc Trăng	10A11
2	10579	Thạch Trần Quốc Việt	Nam	13/12/2010	Cần Thơ	10A6
3	10580	Bùi Phạm Thế Vinh	Nam	15/10/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10581	Lý Trường Vĩnh	Nam	08/03/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10582	Châu Tường Vy	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A4
6	10583	Huỳnh Yến Vy	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
7	10584	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	09/06/2010	Sóc Trăng	10A7
8	10585	Phạm Võ Tường Vy	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A11
9	10586	Phạm Yến Vy	Nữ	06/03/2010	Sóc Trăng	10A6
10	10587	Phan Đặng Triệu Vy	Nữ	19/08/2009	Sóc Trăng	10A4
11	10588	Trần Khánh Vy	Nữ	03/06/2010	An Giang	10A1
12	10589	Trần Phương Tường Vy	Nữ	30/07/2010		10A2
13	10590	Huỳnh Thị Ái Xuân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A8
14	10591	Dương Như Ý	Nữ	16/12/2010	Cần Thơ	10A8
15	10592	Huỳnh Như Ý	Nữ	25/03/2010	Sóc Trăng	10A13
16	10593	Lý Thị Như Ý	Nữ	25/07/2010	Sóc Trăng	10A5
17	10594	Ngô Thị Như Ý	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10595	Trần Liêu Như Ý	Nữ	08/08/2010	Sóc Trăng	10A14
19	10596	Lê Khả Yến	Nữ	28/12/2010	Sóc Trăng	10A11
20	10597	Sư Trần Bảo Yến	Nữ	11/06/2010	Sóc Trăng	10A15
21	10598	Thái Hoàng Yến	Nữ	03/10/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10599	Trần Ngọc Yến	Nữ	14/06/2010	Sóc Trăng	10A3
23	10600	Trần Thị Ngọc Yến	Nữ	13/12/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10601	Triệu Thị Thu	Yến	Nữ	14/04/2010		10A9
25	10602	Trịnh Hoàng	Yến	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A1

Danh sách này có 25 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10003	Nguyễn Văn Hoài An	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10010	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	21/05/2010		10A2
3	10012	Lê Hoàng Trâm Anh	Nữ	24/07/2010	Sóc Trăng	10A1
4	10025	Trần Phạm Quỳnh Anh	Nữ	03/01/2010		10A2
5	10026	Văn Cao Bảo Anh	Nữ	25/10/2010	Sóc Trăng	10A3
6	10027	Vương Nhật Anh	Nam	13/10/2009		10A2
7	10046	Hồ Phúc Châu	Nam	22/10/2010		10A2
8	10047	Huỳnh Minh Châu	Nam	11/06/2009	Sóc Trăng	10A1
9	10065	Trần Thị Hồng Dân	Nữ	09/09/2010	Sóc Trăng	10A3
10	10066	Quách Dân	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10067	Danh Trường Dĩ	Nam	10/05/2009	Sóc Trăng	10A1
12	10068	Lý Ngọc Diễm	Nữ	30/10/2010		10A2
13	10073	Dương Danh Doanh	Nam	16/08/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10079	Nguyễn Bảo Duy	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A3
15	10081	Phùng Đức Duy	Nam	31/12/2009		10A2
16	10083	Đoàn Kỳ Duyên	Nữ	10/09/2010	Sóc Trăng	10A1
17	10094	Bùi Thái Tấn Đạt	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10097	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	13/05/2010		10A2
19	10106	Đồng Khánh Đăng	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A3
20	10124	Võ Minh Giàu	Nam	06/01/2010		10A2
21	10128	Nguyễn Thanh Hải	Nam	20/07/2010	Sóc Trăng	10A1
22	10130	Huỳnh Huy Hào	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A1
23	10131	Huỳnh Minh Hào	Nam	13/01/2010	Sóc Trăng	10A3

24	10139	Liêng Thị Minh Hằng	Nữ	24/12/2010		10A2
----	-------	---------------------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10141	Son Thị Cẩm	Hằng	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10143	Huỳnh Nguyễn Gia	Hân	Nữ	10/03/2010	Sóc Trăng	10A1
3	10148	Phạm Thị Ngọc	Hân	Nữ	11/02/2010	Sóc Trăng	10A3
4	10150	Trần Gia	Hân	Nữ	08/05/2010		10A2
5	10166	Đoàn Minh	Huy	Nam	21/04/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10168	Hứa Trần Gia	Huy	Nam	12/07/2010	Sóc Trăng	10A1
7	10177	Phạm Đức	Huy	Nam	19/01/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10179	Thạch Lý Trọng	Huy	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A3
9	10183	Trần Nguyễn Gia	Huy	Nam	30/06/2010	Hậu Giang	10A3
10	10185	Trịnh Minh	Huy	Nam	20/12/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10188	Lê Kim Ngọc	Huyền	Nữ	12/06/2010	Sóc Trăng	10A1
12	10196	Phạm Quốc	Hưng	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A1
13	10207	Hồng Thanh Vũ	Khang	Nam	26/01/2010	Sóc Trăng	10A1
14	10209	Lâm Chấn	Khang	Nam	14/08/2010		10A2
15	10216	Thạch Tuấn	Khang	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A1
16	10218	Thái Trường	Khang	Nam	14/03/2010	Sóc Trăng	10A3
17	10227	Nguyễn Hoàng Minh	Khoa	Nam	30/08/2008	Sóc Trăng	10A1
18	10230	Trần Anh	Khoa	Nam	20/10/2010	Kiên Giang	10A3
19	10232	Hứa Minh	Khôi	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A3
20	10235	Bùi Tuấn	Kiệt	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A1
21	10237	Lê Gia	Kiệt	Nam	26/04/2010		10A2
22	10240	Ngô Nhật	Kiệt	Nam	19/08/2010		10A2
23	10244	Lưu Huỳnh	Ký	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A1

24	10247	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	20/05/2010		10A1
----	-------	---------------------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10253	Diệp Trúc Loan	Nữ	21/02/2010		10A2
2	10256	Mai Hoàng Long	Nam	23/09/2009	Sóc Trăng	10A3
3	10265	Vương Trường Lộc	Nam	02/03/2010		10A2
4	10267	Châu Kiệt Luân	Nam	19/07/2010		10A2
5	10272	Huỳnh Ngọc Mai	Nữ	06/05/2010		10A2
6	10281	Nguyễn Trần Phương Minh	Nam	23/02/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10288	Thạch Thị Kiều My	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10292	Nguyễn Phương Nam	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A1
9	10298	Lê Ngọc Ngân	Nữ	17/06/2010	Sóc Trăng	10A1
10	10299	Lý Kim Ngân	Nữ	18/12/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10308	Thạch Thị Thuý Ngân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10309	Trần Ngọc Ngân	Nữ	11/03/2010		10A2
13	10324	Lâm Điền Bảo Ngọc	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A1
14	10331	Phan Thiên Ngọc	Nam	09/03/2010		10A3
15	10332	Thạch Thị Kim Ngọc	Nữ	28/03/2010		10A2
16	10336	Diệp Thanh Nguyên	Nữ	18/11/2010		10A2
17	10337	Dương Vũ Khôi Nguyên	Nam	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10345	Thái Lê Tín Nguyên	Nam	28/11/2010	Sóc trắng	10A1
19	10347	Lê Thành Nhân	Nam	10/07/2010	Sóc Trăng	10A3
20	10358	Quách Yến Nhi	Nữ	05/11/2010		10A2
21	10362	Giang Trương Duyệt Nhiên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A1
22	10363	Dương Huỳnh Như	Nữ	04/12/2010	Sóc Trăng	10A1
23	10370	Trần Đông Nhựt	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A1

24	10377	Trần Thuận	Phát	Nam	02/04/2010	Sóc Trăng	10A3
----	-------	------------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10378	Trương Minh	Phát	Nam	13/07/2010		10A2
2	10383	Chu Thiên	Phúc	Nữ	16/07/2010		10A3
3	10384	Giang Thành	Phúc	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A1
4	10391	Son Hồng	Phúc	Nam	26/11/2010		10A2
5	10395	Lâm Huỳnh Ngọc	Phụng	Nữ	03/12/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10397	Diệp Thị Mai	Phuong	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10403	Đào Vinh	Quang	Nam	28/11/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10406	Bùi Chính	Quân	Nam	24/12/2010	Sóc Trăng	10A3
9	10409	Nguyễn Mai Việt	Quân	Nam	08/02/2010	Cần Thơ	10A1
10	10411	Vũ Hoàng	Quân	Nam	30/01/2010		10A2
11	10413	Lâm Chấn	Quy	Nam	12/04/2010		10A2
12	10417	Trần Ngọc Nhã	Quyên	Nữ	02/11/2010		10A2
13	10428	Trần Hoàng	Sung	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A1
14	10429	Huỳnh Phát	Tài	Nam	24/02/2010		10A2
15	10430	Huỳnh Tuấn	Tài	Nam	22/05/2010	Sóc Trăng	10A3
16	10439	Nguyễn Ngọc Băng	Tâm	Nữ	08/07/2010	Vĩnh Châu	10A1
17	10444	Nguyễn Văn	Tây	Nam	22/09/2010		10A2
18	10453	Nguyễn Tuấn	Thành	Nam	13/12/2010	Sóc Trăng	10A3
19	10460	Mai Hữu	Thắng	Nam	04/07/2010		10A2
20	10462	Tiêu Quốc	Thắng	Nam	03/01/2010	Sóc Trăng	10A1
21	10469	Dương Phước	Thịnh	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A3
22	10471	Phan Trang Trường	Thịnh	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A3
23	10484	Tiết Trần Ngọc	Thúy	Nữ	28/03/2010	Sóc Trăng	10A3

24	10486	Đoàn Thị Minh	Thư	Nữ	17/10/2010	Sóc Trăng	10A1
----	-------	---------------	-----	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10487	Đỗ Ngọc Anh	Thư	Nữ	22/12/2010		10A2
2	10498	Trương Anh	Thư	Nữ	31/07/2010		10A2
3	10500	Son Minh	Thượng	Nam	05/06/2010		10A2
4	10503	Thạch Bảo	Thy	Nữ	23/09/2010	Sóc Trăng	10A1
5	10508	Thạch Thị Cẩm	Tiên	Nữ	25/05/2010		10A2
6	10513	Lý Hoàng Nguyễn	Tín	Nam	06/10/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10514	Trần Hoàng	Tín	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A3
8	10517	Huỳnh Thạch Hiếu	Tịnh	Nữ	18/09/2010		10A2
9	10520	Danh Ngô Minh	Toàn	Nam	31/05/2010	Sóc Trăng	10A1
10	10521	Hồ Minh	Toàn	Nam	24/06/2009		10A2
11	10524	Trần Quốc	Toàn	Nam	29/09/2010		10A2
12	10533	Lâm Thị Thảo	Trân	Nữ	09/01/2010	Sóc Trăng	10A1
13	10535	Lý Mỹ	Trân	Nữ	28/07/2009	Sóc Trăng	10A1
14	10540	Nguyễn Minh	Triết	Nam	01/02/2010		10A2
15	10541	Phan Thông	Triết	Nam	05/05/2010	Cần Thơ	10A1

Danh sách này có 15 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 6 - Môn Lí

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10552	Bùi Thái Quốc	Tuấn	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A1
2	10553	Danh Hoàng	Tuấn	Nam	21/10/2010		10A2
3	10556	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	17/05/2010		10A2
4	10558	Trần Thanh	Tuấn	Nam	07/12/2010	Sóc Trăng	10A3
5	10559	Trương Thái	Tuấn	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A3
6	10571	Lâm Tuấn	Văn	Nam	05/02/2010		10A2
7	10572	Hên Thị Trúc	Vân	Nữ	29/12/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10588	Trần Khánh	Vy	Nữ	03/06/2010	An Giang	10A1
9	10589	Trần Phương Tường	Vy	Nữ	30/07/2010		10A2
10	10594	Ngô Thị Như	Ý	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10599	Trần Ngọc	Yến	Nữ	14/06/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10602	Trịnh Hoàng	Yến	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A1

Danh sách này có 12 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10003	Nguyễn Văn Hoài An	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10006	Trần Gia An	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A4
3	10009	Dương Thị Huế Anh	Nữ	07/06/2010		10A6
4	10010	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	21/05/2010		10A2
5	10012	Lê Hoàng Trâm Anh	Nữ	24/07/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10015	Lê Nhật Anh	Nam	14/08/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10016	Lê Thị Kim Anh	Nữ	18/05/2008	Sóc Trăng	10A5
8	10017	Lý Hoài Anh	Nữ	05/10/2010	Sóc Trăng	10A6
9	10021	Nguyễn Huỳnh Anh	Nữ	18/04/2010	Sóc Trăng	10A4
10	10022	Nguyễn Thủy Anh	Nữ	06/11/2010	Sóc trắng	10A6
11	10023	Nguyễn Tú Anh	Nữ	23/12/2010	Sóc Trăng	10A5
12	10025	Trần Phạm Quỳnh Anh	Nữ	03/01/2010		10A2
13	10026	Văn Cao Bảo Anh	Nữ	25/10/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10027	Vương Nhật Anh	Nam	13/10/2009		10A2
15	10038	Trần Kim Bảo	Nam	07/11/2009	Sóc Trăng	10A6
16	10041	Nguyễn Ngọc Hải Băng	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
17	10045	Đặng Hoàng Minh Châu	Nữ	28/06/2010	Sóc Trăng	10A6
18	10046	Hồ Phúc Châu	Nam	22/10/2010		10A2
19	10047	Huỳnh Minh Châu	Nam	11/06/2009	Sóc Trăng	10A1
20	10050	Nguyễn Hồng Bảo Châu	Nữ	22/12/2010	Sóc Trăng	10A6
21	10051	Nguyễn Huỳnh Bảo Châu	Nữ	01/03/2009	Sóc Trăng	10A5
22	10056	Diệp Chí Công	Nam	07/10/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10057	Kim Thành Công	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10058	Mai Chí	Công	Nam	25/05/2010	Sóc Trăng	10A4
----	-------	---------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10065	Trần Thị Hồng	Dân	Nữ	09/09/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10066	Quách	Dần	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A1
3	10067	Danh Trường	Dĩ	Nam	10/05/2009	Sóc Trăng	10A1
4	10068	Lý Ngọc	Diễm	Nữ	30/10/2010		10A2
5	10072	Trần Quang	Dinh	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
6	10073	Dương Danh	Doanh	Nam	16/08/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10077	Châu Nguyễn Thanh	Duy	Nam	11/11/2008	Sóc Trăng	10A6
8	10079	Nguyễn Bảo	Duy	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A3
9	10081	Phùng Đức	Duy	Nam	31/12/2009		10A2
10	10083	Đoàn Kỳ	Duyên	Nữ	10/09/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10087	Nguyễn Thị Ánh	Dương	Nữ	29/06/2009	Sóc Trăng	10A4
12	10093	Trần Trương Anh	Đào	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A4
13	10094	Bùi Thái Tấn	Đạt	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10095	Đặng Thành	Đạt	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A6
15	10097	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	13/05/2010		10A2
16	10099	Huỳnh Tiến	Đạt	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A4
17	10101	Lâm Thành	Đạt	Nam	02/01/2010	Sóc Trăng	10A5
18	10106	Đồng Khánh	Đặng	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A3
19	10111	Đỗ Bằng	Đình	Nữ	19/07/2010		10A6
20	10114	Iêl Bảo	Định	Nam	18/11/2010	Sóc Trăng	10A5
21	10119	Võ Anh	Đức	Nam	20/04/2010	Long An	10A5
22	10123	Lý Kim Ngọc	Giàu	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10124	Võ Minh	Giàu	Nam	06/01/2010		10A2

24	10127	Thạch Thị Yến	Hạ	Nữ	31/08/2009		10A6
----	-------	---------------	----	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 3 - Môn Hóa

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10128	Nguyễn Thanh Hải	Nam	20/07/2010	Sóc Trăng	10A1
2	10130	Huỳnh Huy Hào	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A1
3	10131	Huỳnh Minh Hào	Nam	13/01/2010	Sóc Trăng	10A3
4	10132	Lý Chung Hào	Nam	18/10/2010	Sóc Trăng	10A5
5	10139	Liêng Thị Minh Hằng	Nữ	24/12/2010		10A2
6	10141	Son Thị Cẩm Hằng	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10142	Bùi Gia Hân	Nữ	04/07/2010	Sóc Trăng	10A4
8	10143	Huỳnh Nguyễn Gia Hân	Nữ	10/03/2010	Sóc Trăng	10A1
9	10146	Ngô Gia Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A5
10	10148	Phạm Thị Ngọc Hân	Nữ	11/02/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10150	Trần Gia Hân	Nữ	08/05/2010		10A2
12	10153	Triệu Thị Ngọc Hân	Nữ	25/04/2010	Sóc Trăng	10A4
13	10155	Võ Hứa Ngọc Hân	Nữ	07/12/2010	Sóc Trăng	10A4
14	10159	Nguyễn Ngân Hoa	Nữ	25/12/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10161	Trần Thị Mỹ Hợp	Nữ	12/12/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10164	Đặng Nguyễn Gia Huy	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A5
17	10166	Đoàn Minh Huy	Nam	21/04/2010	Sóc Trăng	10A1
18	10168	Hứa Trần Gia Huy	Nam	12/07/2010	Sóc Trăng	10A1
19	10174	Nguyễn Đức Huy	Nam	26/04/2010	Sóc Trăng	10A4
20	10177	Phạm Đức Huy	Nam	19/01/2010	Sóc Trăng	10A3
21	10179	Thạch Lý Trọng Huy	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A3
22	10183	Trần Nguyễn Gia Huy	Nam	30/06/2010	Hậu Giang	10A3
23	10185	Trịnh Minh Huy	Nam	20/12/2010	Sóc Trăng	10A3

24	10188	Lê Kim Ngọc	Huyền	Nữ	12/06/2010	Sóc Trăng	10A1
----	-------	-------------	-------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 4 - Môn Hóa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10190	La Võ Như	Huỳnh	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A5
2	10192	Trần Như	Huỳnh	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A4
3	10195	Lý Gia	Hưng	Nam	04/01/2010	Thành Phố Hồ Chí Minh	10A4
4	10196	Phạm Quốc	Hưng	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A1
5	10207	Hồng Thanh Vũ	Khang	Nam	26/01/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10209	Lâm Chấn	Khang	Nam	14/08/2010		10A2
7	10216	Thạch Tuấn	Khang	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A1
8	10218	Thái Trường	Khang	Nam	14/03/2010	Sóc Trăng	10A3
9	10221	Triệu	Khang	Nam	08/11/2009	Sóc Trăng	10A4
10	10227	Nguyễn Hoàng Minh	Khoa	Nam	30/08/2008	Sóc Trăng	10A1
11	10230	Trần Anh	Khoa	Nam	20/10/2010	Kiên Giang	10A3
12	10232	Hứa Minh	Khôi	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A3
13	10233	Lý Nhật	Khôi	Nam	14/12/2010	BV Hoàn Mỹ Cửu Long	10A6
14	10235	Bùi Tuấn	Kiệt	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A1
15	10237	Lê Gia	Kiệt	Nam	26/04/2010		10A2
16	10238	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	04/01/2009	Sóc Trăng	10A6
17	10240	Ngô Nhật	Kiệt	Nam	19/08/2010		10A2
18	10244	Lưu Huỳnh	Ký	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A1
19	10246	Trần Khánh	Lam	Nữ	06/11/2010		10A6
20	10247	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	Nữ	20/05/2010		10A1
21	10250	Huỳnh Thị Như	Linh	Nữ	07/10/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10253	Diệp Trúc	Loan	Nữ	21/02/2010		10A2
23	10256	Mai Hoàng	Long	Nam	23/09/2009	Sóc Trăng	10A3

24	10258	Trần Huy	Long	Nam	23/05/2010	Sóc Trăng	10A4
----	-------	----------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10265	Vương Trường Lộc	Nam	02/03/2010		10A2
2	10266	Phạm Vương Đức Lợi	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A6
3	10267	Châu Kiệt Luân	Nam	19/07/2010		10A2
4	10272	Huỳnh Ngọc Mai	Nữ	06/05/2010		10A2
5	10281	Nguyễn Trần Phương Minh	Nam	23/02/2010	Sóc Trăng	10A3
6	10286	Huỳnh Lê Khánh My	Nữ	31/07/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10288	Thạch Thị Kiều My	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10289	Lâm Hoài Nam	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A4
9	10291	Lưu Hoài Nam	Nam	15/10/2009	Sóc Trăng	10A4
10	10292	Nguyễn Phương Nam	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10296	Lâm Tú Ngân	Nữ	26/05/2010	Sóc Trăng	10A6
12	10298	Lê Ngọc Ngân	Nữ	17/06/2010	Sóc Trăng	10A1
13	10299	Lý Kim Ngân	Nữ	18/12/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10307	Thạch Phương Bảo Ngân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A6
15	10308	Thạch Thị Thuý Ngân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A3
16	10309	Trần Ngọc Ngân	Nữ	11/03/2010		10A2
17	10318	Danh Chí Nghĩa	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A5
18	10319	Lâm Tuấn Nghĩa	Nam	07/03/2010	Sóc Trăng	10A5
19	10323	Điền Châu Khánh Ngọc	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A6
20	10324	Lâm Điền Bảo Ngọc	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A1
21	10327	Ngô Trang Mỹ Ngọc	Nữ	23/07/2009	Sóc Trăng	10A4
22	10328	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A6
23	10329	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10331	Phan Thiên	Ngọc	Nam	09/03/2010		10A3
----	-------	------------	------	-----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 6 - Môn Hóa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10332	Thạch Thị Kim	Ngọc	Nữ	28/03/2010		10A2
2	10334	Vương Khánh	Ngọc	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A4
3	10336	Diệp Thanh	Nguyên	Nữ	18/11/2010		10A2
4	10337	Dương Vũ Khôi	Nguyên	Nam	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
5	10342	Ngô Minh Phú	Nguyên	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A4
6	10345	Thái Lê Tín	Nguyên	Nam	28/11/2010	Sóc trắng	10A1
7	10347	Lê Thành	Nhân	Nam	10/07/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10355	Nguyễn Bảo	Nhi	Nữ	12/09/2010	Sóc Trăng	10A6
9	10357	Phạm An	Nhi	Nữ	02/02/2010	Sóc Trăng	10A4
10	10358	Quách Yến	Nhi	Nữ	05/11/2010		10A2
11	10359	Thạch Dung	Nhi	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A5
12	10362	Giang Trương Duyệt	Nhiên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A1
13	10363	Dương Huỳnh	Như	Nữ	04/12/2010	Sóc Trăng	10A1
14	10366	Lâm Thị Tuyết	Như	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10370	Trần Đông	Nhật	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A1
16	10377	Trần Thuận	Phát	Nam	02/04/2010	Sóc Trăng	10A3
17	10378	Trương Minh	Phát	Nam	13/07/2010		10A2
18	10379	Trương Tấn	Phát	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A5
19	10383	Chu Thiên	Phúc	Nữ	16/07/2010		10A3
20	10384	Giang Thành	Phúc	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A1
21	10385	Huỳnh Vĩnh	Phúc	Nam	05/11/2010	Sóc Trăng	10A5
22	10387	Nguyễn Đông	Phúc	Nam	13/11/2010	Cần Thơ	10A5
23	10390	Phan Gia	Phúc	Nam	15/06/2010	Sóc Trăng	10A6

24	10391	Sơn Hồng	Phúc	Nam	26/11/2010		10A2
----	-------	----------	------	-----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 7 - Môn Hóa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10395	Lâm Huỳnh Ngọc	Phụng	Nữ	03/12/2010	Sóc Trăng	10A1
2	10397	Diệp Thị Mai	Phuong	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
3	10398	Lâm Bích	Phuong	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A4
4	10401	Trần Thị Thanh	Phượng	Nữ	24/05/2010	Sóc Trăng	10A5
5	10403	Đào Vinh	Quang	Nam	28/11/2010	Sóc Trăng	10A3
6	10404	Nguyễn Vinh	Quang	Nam	28/06/2010		10A6
7	10406	Bùi Chính	Quân	Nam	24/12/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10409	Nguyễn Mai Việt	Quân	Nam	08/02/2010	Cần Thơ	10A1
9	10411	Vũ Hoàng	Quân	Nam	30/01/2010		10A2
10	10413	Lâm Chấn	Quy	Nam	12/04/2010		10A2
11	10417	Trần Ngọc Nhã	Quyên	Nữ	02/11/2010		10A2
12	10423	Lý Khê Ma	Rã	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A4
13	10426	Trương Hoàng	Sang	Nam	09/05/2010	Sóc Trăng	10A4
14	10428	Trần Hoàng	Sung	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A1
15	10429	Huỳnh Phát	Tài	Nam	24/02/2010		10A2
16	10430	Huỳnh Tuấn	Tài	Nam	22/05/2010	Sóc Trăng	10A3
17	10437	Dương Thị Thanh	Tâm	Nữ	11/11/2009	Bạc Liêu	10A5
18	10439	Nguyễn Ngọc Băng	Tâm	Nữ	08/07/2010	Vĩnh Châu	10A1
19	10440	Thạch Phương	Tâm	Nữ	12/02/2010	Sóc Trăng	10A4
20	10444	Nguyễn Văn	Tây	Nam	22/09/2010		10A2
21	10446	Đào Ngọc	Thanh	Nữ	29/10/2010	Sóc Trăng	10A5
22	10447	Huỳnh Chí	Thanh	Nam	22/03/2010	Sóc Trăng	10A4
23	10452	Lý Tín	Thành	Nam	06/01/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10453	Nguyễn Tuấn	Thành	Nam	13/12/2010	Sóc Trăng	10A3
----	-------	-------------	-------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 8 - Môn Hóa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10458	Quách Văn	Thảo	Nam	29/06/2010		10A6
2	10460	Mai Hữu	Thắng	Nam	04/07/2010		10A2
3	10462	Tiêu Quốc	Thắng	Nam	03/01/2010	Sóc Trăng	10A1
4	10463	La Rịt	Thị	Nam	15/01/2010	Sóc Trăng	10A4
5	10468	Phan Thanh	Thiện	Nam	31/12/2010		10A6
6	10469	Dương Phước	Thịnh	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10471	Phan Trang Trường	Thịnh	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10473	Cao Thị Anh	Thơ	Nữ	28/11/2009	Sóc Trăng	10A6
9	10474	Lâm Ong Khánh	Thơ	Nữ	14/02/2010	Sóc Trăng	10A6
10	10475	Mã Thị Anh	Thơ	Nữ	17/09/2010	Sóc Trăng	10A5
11	10476	Thạch Thị Tú	Thơ	Nữ	29/11/2010		10A6
12	10478	Khâu Thị Diễm	Thùy	Nữ	28/02/2010	Sóc Trăng	10A5
13	10482	Mai Thị Phương	Thúy	Nữ	15/04/2010	Sóc trắng	10A6
14	10483	Ngô Thị Hồng	Thúy	Nữ	19/08/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10484	Tiết Trần Ngọc	Thúy	Nữ	28/03/2010	Sóc Trăng	10A3
16	10486	Đoàn Thị Minh	Thư	Nữ	17/10/2010	Sóc Trăng	10A1
17	10487	Đỗ Ngọc Anh	Thư	Nữ	22/12/2010		10A2
18	10494	Trà Anh	Thư	Nữ	14/07/2010	Sóc Trăng	10A4
19	10498	Trương Anh	Thư	Nữ	31/07/2010		10A2
20	10500	Sơn Minh	Thượng	Nam	05/06/2010		10A2
21	10501	Hoàng Nguyễn Như	Thy	Nữ	04/11/2010	Sóc Trăng	10A5
22	10502	Phan Vũ Khánh	Thy	Nữ	26/06/2010		10A6
23	10503	Thạch Bảo	Thy	Nữ	23/09/2010	Sóc Trăng	10A1

24	10506	Đinh Trần Thủy Tiên	Nữ	04/03/2010	Sóc Trăng	10A5
----	-------	---------------------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10508	Thạch Thị Cẩm Tiên	Nữ	25/05/2010		10A2
2	10513	Lý Hoàng Nguyễn Tín	Nam	06/10/2010	Sóc Trăng	10A3
3	10514	Trần Hoàng Tín	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A3
4	10517	Huỳnh Thạch Hiểu Tịnh	Nữ	18/09/2010		10A2
5	10520	Danh Ngô Minh Toàn	Nam	31/05/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10521	Hồ Minh Toàn	Nam	24/06/2009		10A2
7	10524	Trần Quốc Toàn	Nam	29/09/2010		10A2
8	10529	Danh Thị Ngọc Trâm	Nữ	10/07/2010	Sóc Trăng	10A5
9	10530	Huỳnh Diệp Bích Trâm	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A6
10	10532	Phan Ngọc Trâm	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A4
11	10533	Lâm Thị Thảo Trân	Nữ	09/01/2010	Sóc Trăng	10A1
12	10534	Lý Bảo Trân	Nữ	17/02/2010	Sóc Trăng	10A4
13	10535	Lý Mỹ Trân	Nữ	28/07/2009	Sóc Trăng	10A1
14	10538	Trần Nguyễn Ngọc Trân	Nữ	31/05/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10539	Đào Thiện Trí	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A4
16	10540	Nguyễn Minh Triết	Nam	01/02/2010		10A2
17	10541	Phan Thông Triết	Nam	05/05/2010	Cần Thơ	10A1
18	10544	Tạ Quốc Trình	Nam	11/05/2010	Sóc trắng	10A6
19	10549	Lê Minh Trường	Nam	12/05/2010	Sóc Trăng	10A4
20	10551	Trần Thanh Tú	Nam	03/05/2010	Sóc Trăng	10A6
21	10552	Bùi Thái Quốc Tuấn	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A1
22	10553	Danh Hoàng Tuấn	Nam	21/10/2010		10A2
23	10556	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	17/05/2010		10A2

24	10558	Trần Thanh	Tuấn	Nam	07/12/2010	Sóc Trăng	10A3
----	-------	------------	------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 10 - Môn Hóa

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10559	Trương Thái Tuấn	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10561	Nguyễn Châu Thanh Tuyền	Nữ	29/04/2010		10A6
3	10562	Nguyễn Ngọc Tuyền	Nữ	12/11/2010	Sóc Trăng	10A5
4	10565	Triệu Thị Bích Tuyền	Nữ	02/10/2010	Sóc Trăng	10A5
5	10566	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A6
6	10571	Lâm Tuấn Văn	Nam	05/02/2010		10A2
7	10572	Hên Thị Trúc Vân	Nữ	29/12/2010	Sóc Trăng	10A3
8	10576	Lý Hồng Vân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A6
9	10579	Thạch Trần Quốc Việt	Nam	13/12/2010	Cần Thơ	10A6
10	10582	Châu Tường Vy	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A4
11	10586	Phạm Yến Vy	Nữ	06/03/2010	Sóc Trăng	10A6
12	10587	Phan Đặng Triệu Vy	Nữ	19/08/2009	Sóc Trăng	10A4
13	10588	Trần Khánh Vy	Nữ	03/06/2010	An Giang	10A1
14	10589	Trần Phương Tường Vy	Nữ	30/07/2010		10A2
15	10593	Lý Thị Như Ý	Nữ	25/07/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10594	Ngô Thị Như Ý	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A3
17	10599	Trần Ngọc Yến	Nữ	14/06/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10600	Trần Thị Ngọc Yến	Nữ	13/12/2010	Sóc Trăng	10A5
19	10602	Trịnh Hoàng Yến	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A1

Danh sách này có 19 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10006	Trần Gia An	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10009	Dương Thị Huế Anh	Nữ	07/06/2010		10A6
3	10015	Lê Nhật Anh	Nam	14/08/2010	Sóc Trăng	10A5
4	10016	Lê Thị Kim Anh	Nữ	18/05/2008	Sóc Trăng	10A5
5	10017	Lý Hoài Anh	Nữ	05/10/2010	Sóc Trăng	10A6
6	10021	Nguyễn Huỳnh Anh	Nữ	18/04/2010	Sóc Trăng	10A4
7	10022	Nguyễn Thủy Anh	Nữ	06/11/2010	Sóc trắng	10A6
8	10023	Nguyễn Tú Anh	Nữ	23/12/2010	Sóc Trăng	10A5
9	10038	Trần Kim Bảo	Nam	07/11/2009	Sóc Trăng	10A6
10	10041	Nguyễn Ngọc Hải Băng	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
11	10045	Đặng Hoàng Minh Châu	Nữ	28/06/2010	Sóc Trăng	10A6
12	10050	Nguyễn Hồng Bảo Châu	Nữ	22/12/2010	Sóc Trăng	10A6
13	10051	Nguyễn Huỳnh Bảo Châu	Nữ	01/03/2009	Sóc Trăng	10A5
14	10056	Diệp Chí Công	Nam	07/10/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10057	Kim Thành Công	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10058	Mai Chí Công	Nam	25/05/2010	Sóc Trăng	10A4
17	10072	Trần Quang Dinh	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
18	10077	Châu Nguyễn Thanh Duy	Nam	11/11/2008	Sóc Trăng	10A6
19	10087	Nguyễn Thị Ánh Dương	Nữ	29/06/2009	Sóc Trăng	10A4
20	10093	Trần Trương Anh Đào	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A4
21	10095	Đặng Thành Đạt	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A6
22	10099	Huỳnh Tiến Đạt	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A4
23	10101	Lâm Thành Đạt	Nam	02/01/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10111	Đỗ Băng	Đình	Nữ	19/07/2010		10A6
----	-------	---------	------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10114	Iêl Bào	Định	Nam	18/11/2010	Sóc Trăng	10A5
2	10119	Võ Anh	Đức	Nam	20/04/2010	Long An	10A5
3	10123	Lý Kim Ngọc	Giàu	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5
4	10127	Thạch Thị Yến	Hạ	Nữ	31/08/2009		10A6
5	10132	Lý Chung	Hào	Nam	18/10/2010	Sóc Trăng	10A5
6	10142	Bùi Gia	Hân	Nữ	04/07/2010	Sóc Trăng	10A4
7	10146	Ngô Gia	Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A5
8	10153	Triệu Thị Ngọc	Hân	Nữ	25/04/2010	Sóc Trăng	10A4
9	10155	Võ Hứa Ngọc	Hân	Nữ	07/12/2010	Sóc Trăng	10A4
10	10159	Nguyễn Ngân	Hoa	Nữ	25/12/2010	Sóc Trăng	10A5
11	10161	Trần Thị Mỹ	Hợp	Nữ	12/12/2010	Sóc Trăng	10A5
12	10164	Đặng Nguyễn Gia	Huy	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A5
13	10174	Nguyễn Đức	Huy	Nam	26/04/2010	Sóc Trăng	10A4
14	10190	La Võ Như	Huỳnh	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10192	Trần Như	Huỳnh	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A4
16	10195	Lý Gia	Hưng	Nam	04/01/2010	Thành Phố Hồ Chí Minh	10A4
17	10221	Triệu	Khang	Nam	08/11/2009	Sóc Trăng	10A4
18	10233	Lý Nhật	Khôi	Nam	14/12/2010	BV Hoàn Mỹ Cửu Long	10A6
19	10238	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	04/01/2009	Sóc Trăng	10A6
20	10246	Trần Khánh	Lam	Nữ	06/11/2010		10A6
21	10250	Huỳnh Thị Như	Linh	Nữ	07/10/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10258	Trần Huy	Long	Nam	23/05/2010	Sóc Trăng	10A4
23	10266	Phạm Vương Đức	Lợi	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A6

24	10286	Huỳnh Lê Khánh My	Nữ	31/07/2010	Sóc Trăng	10A5
----	-------	-------------------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10289	Lâm Hoài	Nam	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10291	Lưu Hoài	Nam	Nam	15/10/2009	Sóc Trăng	10A4
3	10296	Lâm Tú	Ngân	Nữ	26/05/2010	Sóc Trăng	10A6
4	10307	Thạch Phương Bảo	Ngân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A6
5	10318	Danh Chí	Nghĩa	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A5
6	10319	Lâm Tuấn	Nghĩa	Nam	07/03/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10323	Điền Châu Khánh	Ngọc	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A6
8	10327	Ngô Trang Mỹ	Ngọc	Nữ	23/07/2009	Sóc Trăng	10A4
9	10328	Nguyễn Huỳnh Bảo	Ngọc	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A6
10	10329	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5
11	10334	Vương Khánh	Ngọc	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A4
12	10342	Ngô Minh Phú	Nguyên	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A4
13	10355	Nguyễn Bảo	Nhi	Nữ	12/09/2010	Sóc Trăng	10A6
14	10357	Phạm An	Nhi	Nữ	02/02/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10359	Thạch Dung	Nhi	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10366	Lâm Thị Tuyết	Như	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A4
17	10379	Trương Tấn	Phát	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A5
18	10385	Huỳnh Vĩnh	Phúc	Nam	05/11/2010	Sóc Trăng	10A5
19	10387	Nguyễn Đông	Phúc	Nam	13/11/2010	Cần Thơ	10A5
20	10390	Phan Gia	Phúc	Nam	15/06/2010	Sóc Trăng	10A6
21	10398	Lâm Bích	Phương	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10401	Trần Thị Thanh	Phượng	Nữ	24/05/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10404	Nguyễn Vinh	Quang	Nam	28/06/2010		10A6

24	10423	Lý Khê Ma	Rã	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A4
----	-------	-----------	----	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10426	Trương Hoàng Sang	Nam	09/05/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10437	Dương Thị Thanh Tâm	Nữ	11/11/2009	Bạc Liêu	10A5
3	10440	Thạch Phương Tâm	Nữ	12/02/2010	Sóc Trăng	10A4
4	10446	Đào Ngọc Thanh	Nữ	29/10/2010	Sóc Trăng	10A5
5	10447	Huỳnh Chí Thanh	Nam	22/03/2010	Sóc Trăng	10A4
6	10452	Lý Tín Thành	Nam	06/01/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10458	Quách Văn Thảo	Nam	29/06/2010		10A6
8	10463	La Rịt Thi	Nam	15/01/2010	Sóc Trăng	10A4
9	10468	Phan Thanh Thiện	Nam	31/12/2010		10A6
10	10473	Cao Thị Anh Thơ	Nữ	28/11/2009	Sóc Trăng	10A6
11	10474	Lâm Ong Khánh Thơ	Nữ	14/02/2010	Sóc Trăng	10A6
12	10475	Mã Thị Anh Thơ	Nữ	17/09/2010	Sóc Trăng	10A5
13	10476	Thạch Thị Tú Thơ	Nữ	29/11/2010		10A6
14	10478	Khâu Thị Diễm Thùy	Nữ	28/02/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10482	Mai Thị Phương Thúy	Nữ	15/04/2010	Sóc trắng	10A6
16	10483	Ngô Thị Hồng Thúy	Nữ	19/08/2010	Sóc Trăng	10A4
17	10494	Trà Anh Thư	Nữ	14/07/2010	Sóc Trăng	10A4
18	10501	Hoàng Nguyễn Như Thy	Nữ	04/11/2010	Sóc Trăng	10A5
19	10502	Phan Vũ Khánh Thy	Nữ	26/06/2010		10A6
20	10506	Đinh Trần Thủy Tiên	Nữ	04/03/2010	Sóc Trăng	10A5
21	10529	Danh Thị Ngọc Trâm	Nữ	10/07/2010	Sóc Trăng	10A5
22	10530	Huỳnh Diệp Bích Trâm	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A6
23	10532	Phan Ngọc Trâm	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A4

24	10534	Lý Bảo	Trân	Nữ	17/02/2010	Sóc Trăng	10A4
----	-------	--------	------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn Sinh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10538	Trần Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	31/05/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10539	Đào Thiện	Trí	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A4
3	10544	Tạ Quốc	Trình	Nam	11/05/2010	Sóc trăng	10A6
4	10549	Lê Minh	Trường	Nam	12/05/2010	Sóc Trăng	10A4
5	10551	Trần Thanh	Tú	Nam	03/05/2010	Sóc Trăng	10A6
6	10561	Nguyễn Châu Thanh	Tuyền	Nữ	29/04/2010		10A6
7	10562	Nguyễn Ngọc	Tuyền	Nữ	12/11/2010	Sóc Trăng	10A5
8	10565	Triệu Thị Bích	Tuyền	Nữ	02/10/2010	Sóc Trăng	10A5
9	10566	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A6
10	10576	Lý Hồng	Vân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A6
11	10579	Thạch Trần Quốc	Việt	Nam	13/12/2010	Cần Thơ	10A6
12	10582	Châu Tường	Vy	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A4
13	10586	Phạm Yên	Vy	Nữ	06/03/2010	Sóc Trăng	10A6
14	10587	Phan Đặng Triệu	Vy	Nữ	19/08/2009	Sóc Trăng	10A4
15	10593	Lý Thị Như	Ý	Nữ	25/07/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10600	Trần Thị Ngọc	Yến	Nữ	13/12/2010	Sóc Trăng	10A5

Danh sách này có 16 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10001	Nguyễn Lê Phương Ái	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10002	La Quốc An	Nam	10/03/2010	Sóc Trăng	10A7
3	10004	Thạch Thị Mỹ An	Nữ	30/12/2008	Sóc Trăng	10A8
4	10005	Trần Bình An	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
5	10007	Trần Thị Thùy An	Nữ	01/03/2010		10A9
6	10008	Võ Mai An	Nữ	29/01/2010	Sóc Trăng	10A13
7	10011	Lâm Trúc Anh	Nữ	27/10/2010		10A9
8	10013	Lê Ngọc Anh	Nữ	24/02/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10014	Lê Ngọc Lan Anh	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A8
10	10018	Ngô Tuấn Anh	Nam	11/03/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10019	Nguyễn Hà Tuấn Anh	Nam	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10020	Nguyễn Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10024	Trần Lê Huỳnh Anh	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10028	Thạch Lâm Ánh	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10029	Phạm Nguyễn Thiên Ân	Nam	28/05/2010	Sóc Trăng	10A13
16	10030	Lê Hoàng Bách	Nam	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10031	Huỳnh Thiên Bảo	Nam	18/08/2010		10A9
18	10032	Lâm Vũ Bảo	Nam	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10033	Lê Hoàng Bảo	Nam	06/07/2008	Sóc Trăng	10A12
20	10034	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
21	10035	Nguyễn Thanh Bảo	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10036	Phạm Gia Bảo	Nam	26/12/2010	Nam Định	10A14
23	10037	Sơn Quốc Bảo	Nam	16/11/2010	Sóc Trăng	10A15

24	10039	Lê Phạm Khánh	Băng	Nữ	13/12/2010	Vĩnh Long	10A13
----	-------	---------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10040	Nguyễn Hoàng Khánh Bằng	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
2	10042	Liêu Quốc Bình	Nam	26/11/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10043	Võ Ngọc Bình	Nữ	06/02/2010	Sóc Trăng	10A13
4	10044	Đoàn Tấn Bo	Nam	10/02/2009	Sóc Trăng	10A7
5	10048	Huỳnh Ngọc Minh Châu	Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A8
6	10049	Lâm Phúc Châu	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A13
7	10052	Phạm Ngọc Bảo Châu	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A7
8	10053	Thạch Thị Ngọc Châu	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A10
9	10054	Phan Diệp Thảo Chi	Nữ	16/08/2010	Sóc Trăng	10A12
10	10055	Lý Tú Chinh	Nữ	09/03/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10059	Nguyễn An Phụng Cơ	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10060	Phạm Bích Cơ	Nữ	30/11/2008	Sóc Trăng	10A10
13	10061	Lý Quốc Cường	Nam	25/07/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10062	Ngô Thái Cường	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10063	Liên Thành Danh	Nam	22/08/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10064	Thạch Thế Danh	Nam	05/01/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10069	Tạ Huỳnh Ngọc Diễm	Nữ	15/11/2010		10A9
18	10070	Châu Ngọc Dinh	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10071	Nguyễn Quốc Dinh	Nam	28/02/2010		10A9
20	10074	Quách Kim Dung	Nữ	08/05/2010		10A9
21	10075	Tiết Quang Dũng	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A14
22	10076	Châu Nguyễn Đình Duy	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
23	10078	Lê Lâm Bảo Duy	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10080	Nguyễn Hùng	Duy	Nam	30/07/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	-------------	-----	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10082	Trần Bảo Duy	Nam	19/11/2008	Sóc Trăng	10A15
2	10084	Nguyễn Võ Mỹ Duyên	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10085	Son Ngọc Dur	Nữ	15/06/2010	Sóc Trăng	10A7
4	10086	Trần Kim Dur	Nữ	05/11/2010	Cần Thơ	10A8
5	10088	Nguyễn Ngọc Đại	Nam	08/06/2010	Sóc Trăng	10A14
6	10089	Thạch Minh Đại	Nam	16/07/2010		10A9
7	10090	Triệu Quốc Đại	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A11
8	10091	Danh Khánh Đan	Nam	14/02/2010	Sóc Trăng	10A8
9	10092	Nguyễn Thị Trúc Đào	Nữ	13/05/2009	Sóc Trăng	10A8
10	10096	Đinh Quốc Đạt	Nam	01/02/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10098	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	20/07/2010	Cần Thơ	10A15
12	10100	Huỳnh Tiến Đạt	Nam	19/11/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10102	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	17/02/2010		10A9
14	10103	Phạm Phúc Đạt	Nam	20/04/2009		10A9
15	10104	Tạ Đạt	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A8
16	10105	Trần Hoàng Đạt	Nam	09/06/2009	Sóc Trăng	10A11
17	10107	Ngô Hoàng Hải Đăng	Nam	04/05/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10108	Nguyễn Hải Đăng	Nam	13/12/2010		10A9
19	10109	Trần Lý Phước Điền	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A13
20	10110	Đinh Hà Mai Đình	Nữ	08/03/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10112	Lê Nguyễn Đình	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10113	Huỳnh Kim Định	Nam	28/09/2009	Sóc Trăng	10A7
23	10115	Trần Định	Nam	23/08/2009	Sóc Trăng	10A11

24	10116	Nguyễn Thục	Đoan	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	-------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10117	Lâm Anh	Đức	Nam	19/07/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10118	Lâm Hồng	Đức	Nam	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10120	Nguyễn Thị Kiều	Giang	Nữ	14/12/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10121	Thạch Thị Trúc	Giang	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10122	Huỳnh	Giao	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10125	Lâm Thị Thu	Hà	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A7
7	10126	Phạm Phương	Hà	Nữ	06/07/2010	Cần Thơ	10A12
8	10129	Lâm Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	12/01/2010		10A9
9	10133	Lý Minh	Hào	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A7
10	10134	Thạch Minh	Hào	Nam	06/01/2010	Mỹ Xuyên	10A8
11	10135	Trần Lê Thanh	Hào	Nam	08/10/2010	Sóc Trăng	10A12
12	10136	Diệp Minh	Hào	Nam	18/01/2010	Sóc Trăng	10A15
13	10137	Võ Hoàn	Hào	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10138	Huỳnh Gia	Hạo	Nam	22/01/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10140	Lý Thanh	Hằng	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A14
16	10144	Lâm Thái	Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10145	Lý Nguyễn Gia	Hân	Nữ	19/11/2010		10A9
18	10147	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10149	Phùng Khả	Hân	Nữ	17/01/2010	Sóc Trăng	10A12
20	10151	Trần Huỳnh Gia	Hân	Nữ	31/03/2010	Sóc Trăng	10A7
21	10152	Trần Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10154	Trương Ngọc Mai	Hân	Nữ	20/09/2010	Sóc Trăng	10A10
23	10156	Dương Văn	Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10157	Ngô Minh	Hiếu	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	----------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10158	Nguyễn Đào Trung Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10160	Chiêm Phạm Bích Hợp	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10162	Nguyễn Trần Thanh Huệ	Nữ	02/06/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10163	Thạch Minh Hùng	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A11
5	10165	Điền Thanh Huy	Nam	28/01/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10167	Huỳnh Gia Huy	Nam	02/03/2010	Sóc Trăng	10A7
7	10169	Lâm Quốc Huy	Nam	22/12/2010	Sóc Trăng	10A8
8	10170	Lê Quốc Huy	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10171	Lê Tuấn Huy	Nam	07/03/2009	Sóc Trăng	10A12
10	10172	Mai Trường Huy	Nam	23/11/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10173	Ngô Kiến Huy	Nam	10/10/2010	Sóc Trăng	10A8
12	10175	Nguyễn Gia Huy	Nam	30/06/2010	Sóc Trăng	10A11
13	10176	Nguyễn Phạm Gia Huy	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A15
14	10178	Son Hoàng Huy	Nam	17/06/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10180	Thạch Tăng Hoàng Huy	Nam	22/10/2009	Sóc Trăng	10A10
16	10181	Thái Minh Huy	Nam	16/02/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10182	Trần Gia Huy	Nam	05/09/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10184	Triệu Gia Huy	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10186	Trịnh Tiến Huy	Nam	09/03/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10187	Hà Thạch Kim Huyền	Nữ	07/11/2010	Sóc trắng	10A8
21	10189	Mã Gia Huyền	Nữ	15/08/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10191	Liêu Thị Ngọc Huỳnh	Nữ	16/04/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10193	Huỳnh Trung Hưng	Nam	12/11/2007	Sóc Trăng	10A12

24	10194	Lâm Quách Đức	Hưng	Nam	26/07/2009	Sóc Trăng	10A10
----	-------	---------------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10197	Son Vĩnh	Hưng	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10198	Trà Điền	Hưng	Nam	31/03/2010	Sóc Trăng	10A11
3	10199	Chung Thị Tuyết	Hương	Nữ	18/08/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10200	Diệp Trọng	Hữu	Nam	16/08/2009	Sóc Trăng	10A13
5	10201	Dư Lập	Hy	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10202	Thạch Khang	Hy	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
7	10203	Nguyễn Quang	Khải	Nam	06/11/2010	Quảng Ngãi	10A8
8	10204	Châu Quốc	Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10205	Danh Quốc	Khang	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A7
10	10206	Danh Vĩnh	Khang	Nam	26/02/2009	Sóc Trăng	10A7
11	10208	La Chấn	Khang	Nam	15/04/2010	Sóc Trăng	10A13
12	10210	Nguyễn Lâm Tuấn	Khang	Nam	30/04/2010	Sóc Trăng	10A15
13	10211	Nguyễn Minh	Khang	Nam	27/08/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10212	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A15
15	10213	Nguyễn Tuấn	Khang	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10214	Quách Chí	Khang	Nam	19/12/2009	Sóc Trăng	10A11
17	10215	Thạch Nguyễn Hoàng	Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A8
18	10217	Thạch Vĩnh	Khang	Nam	12/03/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10219	Trần Minh	Khang	Nam	02/12/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10220	Trần Nguyễn An	Khang	Nam	20/10/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10222	Trương Hoàng	Khang	Nam	31/10/2010	Sóc Trăng	10A15
22	10223	Võ Tuấn	Khang	Nam	02/10/2010	Vĩnh Long	10A15
23	10224	Nguyễn Dương Tuấn	Khanh	Nam	01/11/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10225	Hồ Danh Duy	Khánh	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	-------------	-------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn Địa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10226	Ngô Đăng Khoa	Khoa	Nam	22/09/2010		10A10
2	10228	Phạm Anh Khoa	Khoa	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A8
3	10229	Phạm Anh Khoa	Khoa	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10231	Huỳnh Đăng Khôi	Khôi	Nam	01/10/2010	Trà Vinh	10A11
5	10234	Tạ Bửu Khôi	Khôi	Nam	27/12/2009	Sóc Trăng	10A10
6	10236	Huỳnh Gia Kiệt	Kiệt	Nam	21/05/2009	Sóc Trăng	10A12
7	10239	Mã Anh Kiệt	Kiệt	Nam	20/03/2010	Sóc Trăng	10A8
8	10241	Thạch Thị Ngọc Kiều	Kiều	Nữ	08/02/2010	Sóc Trăng	10A15
9	10242	Thạch Sô Kun	Kun	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A15
10	10243	Ông Trần Gia Kỳ	Kỳ	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A14
11	10245	Quách Tường Lam	Lam	Nữ	04/10/2010	Sóc Trăng	10A8
12	10248	Trần Lý Ngọc Lan	Lan	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A7
13	10249	Lê Huỳnh Tấn Lễ	Lễ	Nam	23/12/2010	Sóc Trăng	10A13
14	10251	Lâm Thị Mỹ Linh	Linh	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A7
15	10252	Nguyễn Trần Thùy Linh	Linh	Nữ	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10254	Đặng Huy Long	Long	Nam	10/02/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10255	Hàng Trần Thiên Long	Long	Nam	05/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A8
18	10257	Trần Hoàng Long	Long	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
19	10259	Trần Nguyễn Phi Long	Long	Nam	06/06/2010		10A9
20	10260	Trần Thôi Tiến Long	Long	Nam	04/09/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10261	Huỳnh Phước Lộc	Lộc	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10262	Kha Xuân Lộc	Lộc	Nam	10/01/2010		10A9
23	10263	Lâm Phúc Lộc	Lộc	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10264	Thái Hoàng	Lộc	Nam	04/02/2010	Sóc Trăng	10A14
----	-------	------------	-----	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10268	Danh Tú Luân	Nam	05/12/2010	Sóc Trăng	10A14
2	10269	Ngô Văn Luân	Nam	09/11/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10270	Thạch Minh Luân	Nam	18/02/2010		10A11
4	10271	Thạch Thị Cẩm Ly	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
5	10273	Nguyễn Vương Thiên Mai	Nữ	07/01/2009	Sóc Trăng	10A14
6	10274	Son Thị Xuân Mai	Nữ	28/11/2010		10A11
7	10275	Kiều Gia Mẫn	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A13
8	10276	Lao Hoàng Minh	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A11
9	10277	Lê Hoàng Minh	Nam	03/02/2010	Sóc Trăng	10A8
10	10278	Lương Huỳnh Trâm Minh	Nữ	26/02/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10279	Ngô Hoàng Minh	Nam	13/07/2010	Sóc Trăng	10A10
12	10280	Nguyễn Quang Minh	Nam	01/07/2010	Sóc Trăng	10A12
13	10282	Tô Nguyễn Tuyết Minh	Nữ	22/10/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10283	Trần Quốc Minh	Nam	23/01/2010		10A9
15	10284	Võ Ngọc Tuệ Minh	Nữ	18/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A11
16	10285	Hàng Thị Diễm My	Nữ	04/01/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10287	Son Thị Trà My	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10290	Lê Hoài Nam	Nam	14/11/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10293	Dương Thanh Ngân	Nữ	06/10/2010	Sóc Trăng	10A15
20	10294	Đồ Thị Thanh Ngân	Nữ	19/08/2010		10A9
21	10295	Kiên Nguyễn Ngọc Ngân	Nữ	27/09/2010	Sóc Trăng	10A8
22	10297	Lâm Vũ Kim Ngân	Nữ	17/04/2008	TP Hồ Chí Minh	10A8
23	10300	Lý Thanh Ngân	Nữ	20/03/2010	An Giang	10A7

24	10301	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A11
----	-------	-----------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 9 - Môn Địa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10302	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	06/08/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10303	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A15
3	10304	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	Nữ	11/02/2009	Sóc Trăng	10A10
4	10305	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	29/06/2010	Sóc Trăng	10A8
5	10306	Nhâm Kim	Ngân	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A14
6	10310	Trịnh Bảo	Ngân	Nữ	06/03/2010		10A9
7	10311	Trương Ngọc	Ngân	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A12
8	10312	Lê Bảo	Nghi	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A8
9	10313	Nguyễn Võ Phương	Nghi	Nữ	20/11/2010	Sóc Trăng	10A15
10	10314	Quách Quỳnh Mẫn	Nghi	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10315	Quách Thị Xuân	Nghi	Nữ	19/06/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10316	Trần Đông	Nghi	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A11
13	10317	Trịnh Phương	Nghi	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A13
14	10320	Trần Chánh	Nghĩa	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A8
15	10321	Trần Dương Hiếu	Nghĩa	Nam	17/07/2009	Sóc Trăng	10A12
16	10322	Đặng Nguyễn Xuân	Ngọc	Nữ	16/07/2010	Bạc Liêu	10A7
17	10325	Lâm Hồ Như	Ngọc	Nữ	18/10/2010	Sóc Trăng	10A10
18	10326	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	21/02/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10330	Phạm Minh Thanh	Ngọc	Nữ	03/01/2010	Cần Thơ	10A8
20	10333	Trần Lê Giáng	Ngọc	Nữ	20/05/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10335	Bàng Ngọc Phụng	Nguyên	Nữ	10/12/2010	Sóc Trăng	10A15
22	10338	Lâm Sỹ	Nguyên	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
23	10339	Lâm Thị	Nguyên	Nữ	23/05/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10340	Lâm Thị Thảo	Nguyễn	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	--------------	--------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10341	Lý Trọng	Nguyên	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A14
2	10343	Nguyễn Bình	Nguyên	Nam	02/08/2010		10A9
3	10344	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10346	Lý Liêu Ánh	Nguyệt	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10348	Lê Trọng	Nhân	Nam	01/09/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10349	Lương Lâm Thiện	Nhân	Nam	25/12/2010	Sóc Trăng	10A8
7	10350	Nguyễn Hoàng	Nhân	Nam	21/01/2010	Sóc Trăng	10A10
8	10351	Võ Thành	Nhân	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A14
9	10352	Châu Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	04/05/2010	Sóc Trăng	10A15
10	10353	Huỳnh Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	02/05/2010		10A9
11	10354	Lý Thị Yên	Nhi	Nữ	06/02/2009	Sóc Trăng	10A10
12	10356	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	Nữ	05/11/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10360	Thạch Thị Yên	Nhi	Nữ	13/07/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10361	Trần Tuyết	Nhi	Nữ	21/06/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10364	Huỳnh Tuyết	Như	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A13
16	10365	Lâm Thị Ánh	Như	Nữ	30/12/2010	Sóc Trăng	10A8
17	10367	Mai Ngọc Thảo	Như	Nữ	17/07/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10368	Sơn Thị Huỳnh	Như	Nữ	21/11/2010	Sóc Trăng	10A10
19	10369	Thái Huỳnh	Như	Nữ	03/10/2010		10A9
20	10371	Trịnh Quốc	Nhật	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10372	Đặng Hoàng	Oanh	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
22	10373	Bùi Vĩnh	Phát	Nam	20/06/2010		10A9
23	10374	Đỗ Trường	Phát	Nam	12/04/2010	Bình Dương	10A10

24	10375	Thái Gia	Phát	Nam	06/09/2010	Sóc Trăng	10A11
----	-------	----------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 11 - Môn Địa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10376	Trần Tấn	Phát	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10380	Lý Đình	Phong	Nam	24/06/2010	Sóc Trăng	10A8
3	10381	Trương Hoàng	Phong	Nam	04/10/2010	Sóc Trăng	10A7
4	10382	Lâm Hoàng	Phú	Nam	27/10/2010		10A9
5	10386	Lâm Hoàng	Phúc	Nam	06/01/2010		10A9
6	10388	Nguyễn Phạm Hồng	Phúc	Nam	14/01/2010	Cần Thơ	10A15
7	10389	Phạm Trọng	Phúc	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A10
8	10392	Tạ Nguyễn Bảo	Phúc	Nam	06/12/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10393	Trần Thiện	Phúc	Nam	17/05/2010	Sóc Trăng	10A14
10	10394	Trịnh Hoàng	Phúc	Nam	14/01/2010	Sóc Trăng	10A13
11	10396	Nguyễn Lâm Bảo	Phước	Nam	20/08/2010	Sóc trắng	10A15
12	10399	Lý Kỳ	Phương	Nữ	02/09/2010	Sóc Trăng	10A10
13	10400	Trần Lý Mai	Phương	Nữ	06/11/2010	Sóc Trăng	10A14
14	10402	Huỳnh Phương	Quan	Nam	25/04/2010		10A9
15	10405	Triệu Đăng	Quang	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A10
16	10407	Ngô Minh	Quân	Nam	09/10/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10408	Nguyễn Chí	Quân	Nam	01/10/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10410	Trần Quán	Quân	Nam	04/06/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10412	Kha Hoàng Phú	Quý	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10414	Tìà Thị Ngọc	Quý	Nữ	10/01/2010	Sóc Trăng	10A12
21	10415	Phạm Nguyễn Thanh	Quyên	Nữ	20/09/2010		10A9
22	10416	Phạm Thị Hồng	Quyên	Nữ	24/11/2009	Sóc Trăng	10A7
23	10418	Trịnh Võ Thiên	Quyên	Nam	03/12/2010	Quảng Ngãi	10A7

24	10419	Chung Hoàng Trúc Quỳnh	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
----	-------	------------------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10420	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	Nam	06/08/2010		10A9
2	10421	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A10
3	10422	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10424	Đồ Trọng	Sang	Nam	05/11/2010	Soc Trăng	10A12
5	10425	Nguyễn Thị Sang	Sang	Nữ	29/01/2010	Sóc trắng	10A15
6	10427	Lâm Nguyên	Sinh	Nam	28/02/2010		10A9
7	10431	Lâm Bá	Tài	Nam	14/09/2010	Sóc Trăng	10A14
8	10432	Lâm Tấn	Tài	Nam	21/10/2010	Sóc Trăng	10A10
9	10433	Nguyễn Văn	Tài	Nam	26/10/2009	Sóc trắng	10A8
10	10434	Trần Minh	Tài	Nam	26/11/2010	Kiên Giang	10A15
11	10435	Trần Tú	Tài	Nam	26/09/2010	Sóc Trăng	10A13
12	10436	Dương Mạch Minh	Tâm	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10438	Hồ Văn	Tâm	Nam	16/12/2010	Sóc Trăng	10A11
14	10441	Trần Phước	Tâm	Nam	24/03/2010	Sóc Trăng	10A10
15	10442	Trịnh Hữu	Tâm	Nam	19/02/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10443	Tô Thanh	Tân	Nam	12/03/2010	Bạc Liêu	10A7
17	10445	Trần Thị Phép	Tha	Nữ	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
18	10448	Liêng Tuấn	Thanh	Nam	24/01/2010	Sóc Trăng	10A8
19	10449	Nguyễn Ngọc	Thanh	Nữ	12/05/2010		10A9
20	10450	Nguyễn Thị Diễm	Thanh	Nữ	17/05/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A10
21	10451	Đào Kim	Thành	Nam	05/04/2010	Sóc Trăng	10A14
22	10454	Lê Loan	Thảo	Nữ	23/06/2010	Sóc Trăng	10A10
23	10455	Lý Thị Ngọc	Thảo	Nữ	29/11/2009	Sóc Trăng	10A8

24	10456	Lý Thị Phương	Thảo	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A14
----	-------	---------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 13 - Môn Địa

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10457	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	12/09/2010		10A11
2	10459	Trần Thanh	Thảo	Nữ	23/03/2010		10A9
3	10461	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	27/07/2010	Cần Thơ	10A15
4	10464	Nguyễn Sơn Bảo	Thi	Nữ	18/01/2010	Sóc Trăng	10A13
5	10465	Thạch Tre Rít	Thi	Nam	31/12/2010	Sóc Trăng	10A11
6	10466	Trịnh Thị Bảo	Thi	Nữ	31/10/2010	Sóc Trăng	10A14
7	10467	Le Thanh	Thiên	Nam	11/01/2010	Sóc Trăng	10A15
8	10470	Nguyễn Trường	Thịnh	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A14
9	10472	Mạch Gia	Thống	Nam	28/11/2010		10A9
10	10477	Trà Thạch Anh	Thơ	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10479	Nguyễn Phan Thị Thar Thùy		Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A10
12	10480	Vương Bích	Thủy	Nữ	03/11/2010		10A9
13	10481	Huỳnh Thanh	Thúy	Nữ	10/08/2010	Sóc Trăng	10A8
14	10485	Trà Thanh	Thúy	Nữ	17/04/2010	Sóc Trăng	10A15
15	10488	Huỳnh Phạm Anh	Thư	Nữ	23/10/2010	Sóc Trăng	10A7
16	10489	Lâm Ngọc	Thư	Nữ	01/06/2010		10A9
17	10490	Lê Lạc	Thư	Nữ	12/08/2010	Sóc Trăng	10A11
18	10491	Lương Minh	Thư	Nữ	26/07/2010	Bạc Liêu	10A15
19	10492	Phạm Ngọc Anh	Thư	Nữ	05/08/2009	TP. Hồ Chí Minh	10A14
20	10493	Phạm Trần Minh	Thư	Nữ	28/09/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10495	Trà Thạch Anh	Thư	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10496	Trần Anh	Thư	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10497	Trần Huỳnh Anh	Thư	Nữ	18/11/2010	Sóc Trăng	10A10

24	10499	Dương Thanh	Thương	Nữ	25/02/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	-------------	--------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10504	Trần Bảo Thy	Nữ	09/06/2010		10A9
2	10505	Dương Thị Ngọc Tiên	Nữ	16/09/2010	Sóc Trăng	10A10
3	10507	Nguyễn Nhật Tiên	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A11
4	10509	Trần Thị Cẩm Tiên	Nữ	11/05/2009	Sóc Trăng	10A13
5	10510	Trần Thủy Tiên	Nữ	02/02/2010		10A9
6	10511	Huỳnh Minh Tiến	Nam	29/06/2010	Sóc Trăng	10A12
7	10512	Hà Duy Tín	Nam	11/04/2010	Sóc Trăng	10A15
8	10515	Vương Trung Tín	Nam	22/09/2010		10A9
9	10516	Trần Hữu Tính	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A7
10	10518	Bùi Thanh Toàn	Nam	04/07/2009	Sóc Trăng	10A7
11	10519	Danh Huỳnh Toàn	Nam	12/11/2009	Sóc Trăng	10A11
12	10522	Lâm Minh Toàn	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10523	Trần Huỳnh Hải Toàn	Nam	08/07/2010		10A9
14	10525	Lý Thị Ngọc Trà	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A12
15	10526	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	07/03/2010	Nam Định	10A11
16	10527	Phạm Phương Hồng Trang	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10528	Triệu Thị Thu Trang	Nữ	30/11/2010		10A9
18	10531	Lý Ngọc Bảo Trâm	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A8
19	10536	Trần Bảo Trân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10537	Trần Ngọc Trân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10542	Trần Hoàng Triết	Nam	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
22	10543	Lý Thị Tú Trinh	Nữ	21/06/2008	Sóc Trăng	10A14
23	10545	Liêu Trọng	Nam	31/08/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10546	Dương Thanh	Trúc	Nữ	08/01/2010	Sóc Trăng	10A15
----	-------	-------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10547	Nguyễn Kim	Trúc	Nữ	23/03/2010	Sóc Trăng	10A10
2	10548	Trịnh Ngọc	Trúc	Nữ	14/09/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10550	Trần Hoàng Nhật	Trường	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A8
4	10554	Lâm Gia	Tuấn	Nam	15/01/2009	Sóc Trăng	10A13
5	10555	Liêu Hoàng	Tuấn	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A14
6	10557	Trần Quốc	Tuấn	Nam	12/03/2010	Quảng Ngãi	10A15
7	10560	Thạch Giang	Tùng	Nam	24/10/2010	TP Hồ Chí Minh	10A10
8	10563	Son Thị Thanh	Tuyền	Nữ	04/01/2010		10A9
9	10564	Thạch Lâm Bích	Tuyền	Nữ	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
10	10567	Dương Thị Hồng	Tươi	Nữ	07/06/2010	Sóc Trăng	10A7
11	10568	Thạch Minh	Tường	Nam	07/06/2010	Sóc Trăng	10A15
12	10569	Huỳnh Thúy	Uyên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A14
13	10570	Danh Thị	Vàng	Nữ	06/03/2010		10A9
14	10573	Lâm Thị Thúy	Vân	Nữ	13/11/2010	Sóc Trăng	10A8
15	10574	Lâm Trần Bảo	Vân	Nữ	14/11/2010	Sóc Trăng	10A10
16	10575	Lê Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	16/06/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A7
17	10577	Phạm Tường	Vi	Nữ	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10578	Trần Ngọc Thúy	Vi	Nữ	27/01/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10580	Bùi Phạm Thế	Vinh	Nam	15/10/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10581	Lý Trường	Vĩnh	Nam	08/03/2010	Sóc Trăng	10A7
21	10583	Huỳnh Yến	Vy	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10584	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	09/06/2010	Sóc Trăng	10A7
23	10585	Phạm Võ Tường	Vy	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A11

24	10590	Huỳnh Thị Ái	Xuân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A8
----	-------	--------------	------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10591	Dương Như Ý	Nữ	16/12/2010	Cần Thơ	10A8
2	10592	Huỳnh Như Ý	Nữ	25/03/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10595	Trần Liêu Như Ý	Nữ	08/08/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10596	Lê Khả Yến	Nữ	28/12/2010	Sóc Trăng	10A11
5	10597	Sư Trần Bảo Yến	Nữ	11/06/2010	Sóc Trăng	10A15
6	10598	Thái Hoàng Yến	Nữ	03/10/2010	Sóc Trăng	10A10
7	10601	Triệu Thị Thu Yến	Nữ	14/04/2010		10A9

Danh sách này có 7 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SỐC TRẮ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỎI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10001	Nguyễn Lê Phương Ái	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10002	La Quốc An	Nam	10/03/2010	Sóc Trăng	10A7
3	10004	Thạch Thị Mỹ An	Nữ	30/12/2008	Sóc Trăng	10A8
4	10005	Trần Bình An	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
5	10007	Trần Thị Thùy An	Nữ	01/03/2010		10A9
6	10008	Võ Mai An	Nữ	29/01/2010	Sóc Trăng	10A13
7	10011	Lâm Trúc Anh	Nữ	27/10/2010		10A9
8	10013	Lê Ngọc Anh	Nữ	24/02/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10014	Lê Ngọc Lan Anh	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A8
10	10018	Ngô Tuấn Anh	Nam	11/03/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10019	Nguyễn Hà Tuấn Anh	Nam	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10020	Nguyễn Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10024	Trần Lê Huỳnh Anh	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10028	Thạch Lâm Ánh	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10029	Phạm Nguyễn Thiên Ân	Nam	28/05/2010	Sóc Trăng	10A13
16	10030	Lê Hoàng Bách	Nam	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10031	Huỳnh Thiên Bảo	Nam	18/08/2010		10A9
18	10032	Lâm Vũ Bảo	Nam	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10033	Lê Hoàng Bảo	Nam	06/07/2008	Sóc Trăng	10A12
20	10034	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
21	10035	Nguyễn Thanh Bảo	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10036	Phạm Gia Bảo	Nam	26/12/2010	Nam Định	10A14
23	10037	Sơn Quốc Bảo	Nam	16/11/2010	Sóc Trăng	10A15

24	10039	Lê Phạm Khánh	Băng	Nữ	13/12/2010	Vĩnh Long	10A13
----	-------	---------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 2 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10040	Nguyễn Hoàng Khánh Bằng	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
2	10042	Liêu Quốc Bình	Nam	26/11/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10043	Võ Ngọc Bình	Nữ	06/02/2010	Sóc Trăng	10A13
4	10044	Đoàn Tấn Bo	Nam	10/02/2009	Sóc Trăng	10A7
5	10048	Huỳnh Ngọc Minh Châu	Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A8
6	10049	Lâm Phúc Châu	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A13
7	10052	Phạm Ngọc Bảo Châu	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A7
8	10053	Thạch Thị Ngọc Châu	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A10
9	10054	Phan Diệp Thảo Chi	Nữ	16/08/2010	Sóc Trăng	10A12
10	10055	Lý Tú Chinh	Nữ	09/03/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10059	Nguyễn An Phụng Cơ	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10060	Phạm Bích Cơ	Nữ	30/11/2008	Sóc Trăng	10A10
13	10061	Lý Quốc Cường	Nam	25/07/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10062	Ngô Thái Cường	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10063	Liên Thành Danh	Nam	22/08/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10064	Thạch Thế Danh	Nam	05/01/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10069	Tạ Huỳnh Ngọc Diễm	Nữ	15/11/2010		10A9
18	10070	Châu Ngọc Dinh	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10071	Nguyễn Quốc Dinh	Nam	28/02/2010		10A9
20	10074	Quách Kim Dung	Nữ	08/05/2010		10A9
21	10075	Tiết Quang Dũng	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A14
22	10076	Châu Nguyễn Đình Duy	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
23	10078	Lê Lâm Bảo Duy	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10080	Nguyễn Hùng	Duy	Nam	30/07/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	-------------	-----	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SỐC TRẮ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10082	Trần Bảo Duy	Nam	19/11/2008	Sóc Trăng	10A15
2	10084	Nguyễn Võ Mỹ Duyên	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10085	Son Ngọc Dur	Nữ	15/06/2010	Sóc Trăng	10A7
4	10086	Trần Kim Dur	Nữ	05/11/2010	Cần Thơ	10A8
5	10088	Nguyễn Ngọc Đại	Nam	08/06/2010	Sóc Trăng	10A14
6	10089	Thạch Minh Đại	Nam	16/07/2010		10A9
7	10090	Triệu Quốc Đại	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A11
8	10091	Danh Khánh Đan	Nam	14/02/2010	Sóc Trăng	10A8
9	10092	Nguyễn Thị Trúc Đào	Nữ	13/05/2009	Sóc Trăng	10A8
10	10096	Đình Quốc Đạt	Nam	01/02/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10098	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	20/07/2010	Cần Thơ	10A15
12	10100	Huỳnh Tiến Đạt	Nam	19/11/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10102	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	17/02/2010		10A9
14	10103	Phạm Phúc Đạt	Nam	20/04/2009		10A9
15	10104	Tạ Đạt	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A8
16	10105	Trần Hoàng Đạt	Nam	09/06/2009	Sóc Trăng	10A11
17	10107	Ngô Hoàng Hải Đăng	Nam	04/05/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10108	Nguyễn Hải Đăng	Nam	13/12/2010		10A9
19	10109	Trần Lý Phước Điền	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A13
20	10110	Đình Hà Mai Đình	Nữ	08/03/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10112	Lê Nguyễn Đình	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10113	Huỳnh Kim Định	Nam	28/09/2009	Sóc Trăng	10A7
23	10115	Trần Định	Nam	23/08/2009	Sóc Trăng	10A11

24	10116	Nguyễn Thục	Đoan	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	-------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 4 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10117	Lâm Anh	Đức	Nam	19/07/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10118	Lâm Hồng	Đức	Nam	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10120	Nguyễn Thị Kiều	Giang	Nữ	14/12/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10121	Thạch Thị Trúc	Giang	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10122	Huỳnh	Giao	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10125	Lâm Thị Thu	Hà	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A7
7	10126	Phạm Phương	Hà	Nữ	06/07/2010	Cần Thơ	10A12
8	10129	Lâm Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	12/01/2010		10A9
9	10133	Lý Minh	Hào	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A7
10	10134	Thạch Minh	Hào	Nam	06/01/2010	Mỹ Xuyên	10A8
11	10135	Trần Lê Thanh	Hào	Nam	08/10/2010	Sóc Trăng	10A12
12	10136	Diệp Minh	Hào	Nam	18/01/2010	Sóc Trăng	10A15
13	10137	Võ Hoàn	Hào	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10138	Huỳnh Gia	Hạo	Nam	22/01/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10140	Lý Thanh	Hằng	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A14
16	10144	Lâm Thái	Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10145	Lý Nguyễn Gia	Hân	Nữ	19/11/2010		10A9
18	10147	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10149	Phùng Khả	Hân	Nữ	17/01/2010	Sóc Trăng	10A12
20	10151	Trần Huỳnh Gia	Hân	Nữ	31/03/2010	Sóc Trăng	10A7
21	10152	Trần Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10154	Trương Ngọc Mai	Hân	Nữ	20/09/2010	Sóc Trăng	10A10
23	10156	Dương Văn	Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10157	Ngô Minh	Hiếu	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	----------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 5 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10158	Nguyễn Đào Trung	Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10160	Chiêm Phạm Bích	Hợp	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10162	Nguyễn Trần Thanh	Huệ	Nữ	02/06/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10163	Thạch Minh	Hùng	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A11
5	10165	Điền Thanh	Huy	Nam	28/01/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10167	Huỳnh Gia	Huy	Nam	02/03/2010	Sóc Trăng	10A7
7	10169	Lâm Quốc	Huy	Nam	22/12/2010	Sóc Trăng	10A8
8	10170	Lê Quốc	Huy	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10171	Lê Tuấn	Huy	Nam	07/03/2009	Sóc Trăng	10A12
10	10172	Mai Trường	Huy	Nam	23/11/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10173	Ngô Kiến	Huy	Nam	10/10/2010	Sóc Trăng	10A8
12	10175	Nguyễn Gia	Huy	Nam	30/06/2010	Sóc Trăng	10A11
13	10176	Nguyễn Phạm Gia	Huy	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A15
14	10178	Son Hoàng	Huy	Nam	17/06/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10180	Thạch Tăng Hoàng	Huy	Nam	22/10/2009	Sóc Trăng	10A10
16	10181	Thái Minh	Huy	Nam	16/02/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10182	Trần Gia	Huy	Nam	05/09/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10184	Triệu Gia	Huy	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10186	Trịnh Tiến	Huy	Nam	09/03/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10187	Hà Thạch Kim	Huyền	Nữ	07/11/2010	Sóc trắng	10A8
21	10189	Mã Gia	Huyền	Nữ	15/08/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10191	Liêu Thị Ngọc	Huỳnh	Nữ	16/04/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10193	Huỳnh Trung	Hưng	Nam	12/11/2007	Sóc Trăng	10A12

24	10194	Lâm Quách Đức	Hưng	Nam	26/07/2009	Sóc Trăng	10A10
----	-------	---------------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 6 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10197	Son Vĩnh	Hưng	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10198	Trà Điền	Hưng	Nam	31/03/2010	Sóc Trăng	10A11
3	10199	Chung Thị Tuyết	Hương	Nữ	18/08/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10200	Diệp Trọng	Hữu	Nam	16/08/2009	Sóc Trăng	10A13
5	10201	Dư Lập	Hy	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10202	Thạch Khang	Hy	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
7	10203	Nguyễn Quang	Khải	Nam	06/11/2010	Quảng Ngãi	10A8
8	10204	Châu Quốc	Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10205	Danh Quốc	Khang	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A7
10	10206	Danh Vĩnh	Khang	Nam	26/02/2009	Sóc Trăng	10A7
11	10208	La Chấn	Khang	Nam	15/04/2010	Sóc Trăng	10A13
12	10210	Nguyễn Lâm Tuấn	Khang	Nam	30/04/2010	Sóc Trăng	10A15
13	10211	Nguyễn Minh	Khang	Nam	27/08/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10212	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A15
15	10213	Nguyễn Tuấn	Khang	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10214	Quách Chí	Khang	Nam	19/12/2009	Sóc Trăng	10A11
17	10215	Thạch Nguyễn Hoàng	Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A8
18	10217	Thạch Vĩnh	Khang	Nam	12/03/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10219	Trần Minh	Khang	Nam	02/12/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10220	Trần Nguyễn An	Khang	Nam	20/10/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10222	Trương Hoàng	Khang	Nam	31/10/2010	Sóc Trăng	10A15
22	10223	Võ Tuấn	Khang	Nam	02/10/2010	Vĩnh Long	10A15
23	10224	Nguyễn Dương Tuấn	Khanh	Nam	01/11/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10225	Hồ Danh Duy	Khánh	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	-------------	-------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỎI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10226	Ngô Đăng Khoa	Khoa	Nam	22/09/2010		10A10
2	10228	Phạm Anh Khoa	Khoa	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A8
3	10229	Phạm Anh Khoa	Khoa	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10231	Huỳnh Đăng Khôi	Khôi	Nam	01/10/2010	Trà Vinh	10A11
5	10234	Tạ Bửu Khôi	Khôi	Nam	27/12/2009	Sóc Trăng	10A10
6	10236	Huỳnh Gia Kiệt	Kiệt	Nam	21/05/2009	Sóc Trăng	10A12
7	10239	Mã Anh Kiệt	Kiệt	Nam	20/03/2010	Sóc Trăng	10A8
8	10241	Thạch Thị Ngọc Kiều	Kiều	Nữ	08/02/2010	Sóc Trăng	10A15
9	10242	Thạch Sô Kun	Kun	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A15
10	10243	Ông Trần Gia Kỳ	Kỳ	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A14
11	10245	Quách Tường Lam	Lam	Nữ	04/10/2010	Sóc Trăng	10A8
12	10248	Trần Lý Ngọc Lan	Lan	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A7
13	10249	Lê Huỳnh Tấn Lễ	Lễ	Nam	23/12/2010	Sóc Trăng	10A13
14	10251	Lâm Thị Mỹ Linh	Linh	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A7
15	10252	Nguyễn Trần Thùy Linh	Linh	Nữ	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10254	Đặng Huy Long	Long	Nam	10/02/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10255	Hàng Trần Thiên Long	Long	Nam	05/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A8
18	10257	Trần Hoàng Long	Long	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
19	10259	Trần Nguyễn Phi Long	Long	Nam	06/06/2010		10A9
20	10260	Trần Thôi Tiến Long	Long	Nam	04/09/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10261	Huỳnh Phước Lộc	Lộc	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10262	Kha Xuân Lộc	Lộc	Nam	10/01/2010		10A9
23	10263	Lâm Phúc Lộc	Lộc	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10264	Thái Hoàng	Lộc	Nam	04/02/2010	Sóc Trăng	10A14
----	-------	------------	-----	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10268	Danh Tú Luân	Nam	05/12/2010	Sóc Trăng	10A14
2	10269	Ngô Văn Luân	Nam	09/11/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10270	Thạch Minh Luân	Nam	18/02/2010		10A11
4	10271	Thạch Thị Cẩm Ly	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
5	10273	Nguyễn Vương Thiên Mai	Nữ	07/01/2009	Sóc Trăng	10A14
6	10274	Son Thị Xuân Mai	Nữ	28/11/2010		10A11
7	10275	Kiều Gia Mẫn	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A13
8	10276	Lao Hoàng Minh	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A11
9	10277	Lê Hoàng Minh	Nam	03/02/2010	Sóc Trăng	10A8
10	10278	Lương Huỳnh Trâm Minh	Nữ	26/02/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10279	Ngô Hoàng Minh	Nam	13/07/2010	Sóc Trăng	10A10
12	10280	Nguyễn Quang Minh	Nam	01/07/2010	Sóc Trăng	10A12
13	10282	Tô Nguyễn Tuyết Minh	Nữ	22/10/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10283	Trần Quốc Minh	Nam	23/01/2010		10A9
15	10284	Võ Ngọc Tuệ Minh	Nữ	18/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A11
16	10285	Hàng Thị Diễm My	Nữ	04/01/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10287	Son Thị Trà My	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10290	Lê Hoài Nam	Nam	14/11/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10293	Dương Thanh Ngân	Nữ	06/10/2010	Sóc Trăng	10A15
20	10294	Đồ Thị Thanh Ngân	Nữ	19/08/2010		10A9
21	10295	Kiên Nguyễn Ngọc Ngân	Nữ	27/09/2010	Sóc Trăng	10A8
22	10297	Lâm Vũ Kim Ngân	Nữ	17/04/2008	TP Hồ Chí Minh	10A8
23	10300	Lý Thanh Ngân	Nữ	20/03/2010	An Giang	10A7

24	10301	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A11
----	-------	-----------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SỐC TRẮ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỔI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10302	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	06/08/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10303	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A15
3	10304	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	Nữ	11/02/2009	Sóc Trăng	10A10
4	10305	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	29/06/2010	Sóc Trăng	10A8
5	10306	Nhâm Kim	Ngân	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A14
6	10310	Trịnh Bảo	Ngân	Nữ	06/03/2010		10A9
7	10311	Trương Ngọc	Ngân	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A12
8	10312	Lê Bảo	Nghi	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A8
9	10313	Nguyễn Võ Phương	Nghi	Nữ	20/11/2010	Sóc Trăng	10A15
10	10314	Quách Quỳnh Mẫn	Nghi	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10315	Quách Thị Xuân	Nghi	Nữ	19/06/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10316	Trần Đông	Nghi	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A11
13	10317	Trịnh Phương	Nghi	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A13
14	10320	Trần Chánh	Nghĩa	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A8
15	10321	Trần Dương Hiếu	Nghĩa	Nam	17/07/2009	Sóc Trăng	10A12
16	10322	Đặng Nguyễn Xuân	Ngọc	Nữ	16/07/2010	Bạc Liêu	10A7
17	10325	Lâm Hồ Như	Ngọc	Nữ	18/10/2010	Sóc Trăng	10A10
18	10326	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	21/02/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10330	Phạm Minh Thanh	Ngọc	Nữ	03/01/2010	Cần Thơ	10A8
20	10333	Trần Lê Giáng	Ngọc	Nữ	20/05/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10335	Bàng Ngọc Phụng	Nguyên	Nữ	10/12/2010	Sóc Trăng	10A15
22	10338	Lâm Sỹ	Nguyên	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
23	10339	Lâm Thị	Nguyên	Nữ	23/05/2010	Sóc Trăng	10A13

24	10340	Lâm Thị Thảo	Nguyễn	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	--------------	--------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 10 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10341	Lý Trọng	Nguyên	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A14
2	10343	Nguyễn Bình	Nguyên	Nam	02/08/2010		10A9
3	10344	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10346	Lý Liêu Ánh	Nguyệt	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10348	Lê Trọng	Nhân	Nam	01/09/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10349	Lương Lâm Thiện	Nhân	Nam	25/12/2010	Sóc Trăng	10A8
7	10350	Nguyễn Hoàng	Nhân	Nam	21/01/2010	Sóc Trăng	10A10
8	10351	Võ Thành	Nhân	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A14
9	10352	Châu Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	04/05/2010	Sóc Trăng	10A15
10	10353	Huỳnh Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	02/05/2010		10A9
11	10354	Lý Thị Yên	Nhi	Nữ	06/02/2009	Sóc Trăng	10A10
12	10356	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	Nữ	05/11/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10360	Thạch Thị Yên	Nhi	Nữ	13/07/2010	Sóc Trăng	10A7
14	10361	Trần Tuyết	Nhi	Nữ	21/06/2010	Sóc Trăng	10A11
15	10364	Huỳnh Tuyết	Như	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A13
16	10365	Lâm Thị Ánh	Như	Nữ	30/12/2010	Sóc Trăng	10A8
17	10367	Mai Ngọc Thảo	Như	Nữ	17/07/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10368	Son Thị Huỳnh	Như	Nữ	21/11/2010	Sóc Trăng	10A10
19	10369	Thái Huỳnh	Như	Nữ	03/10/2010		10A9
20	10371	Trịnh Quốc	Nhựt	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10372	Đặng Hoàng	Oanh	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
22	10373	Bùi Vĩnh	Phát	Nam	20/06/2010		10A9
23	10374	Đỗ Trường	Phát	Nam	12/04/2010	Bình Dương	10A10

24	10375	Thái Gia	Phát	Nam	06/09/2010	Sóc Trăng	10A11
----	-------	----------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 11 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10376	Trần Tấn	Phát	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A15
2	10380	Lý Đình	Phong	Nam	24/06/2010	Sóc Trăng	10A8
3	10381	Trương Hoàng	Phong	Nam	04/10/2010	Sóc Trăng	10A7
4	10382	Lâm Hoàng	Phú	Nam	27/10/2010		10A9
5	10386	Lâm Hoàng	Phúc	Nam	06/01/2010		10A9
6	10388	Nguyễn Phạm Hồng	Phúc	Nam	14/01/2010	Cần Thơ	10A15
7	10389	Phạm Trọng	Phúc	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A10
8	10392	Tạ Nguyễn Bảo	Phúc	Nam	06/12/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10393	Trần Thiện	Phúc	Nam	17/05/2010	Sóc Trăng	10A14
10	10394	Trịnh Hoàng	Phúc	Nam	14/01/2010	Sóc Trăng	10A13
11	10396	Nguyễn Lâm Bảo	Phước	Nam	20/08/2010	Sóc trắng	10A15
12	10399	Lý Kỳ	Phương	Nữ	02/09/2010	Sóc Trăng	10A10
13	10400	Trần Lý Mai	Phương	Nữ	06/11/2010	Sóc Trăng	10A14
14	10402	Huỳnh Phương	Quan	Nam	25/04/2010		10A9
15	10405	Triệu Đăng	Quang	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A10
16	10407	Ngô Minh	Quân	Nam	09/10/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10408	Nguyễn Chí	Quân	Nam	01/10/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10410	Trần Quán	Quân	Nam	04/06/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10412	Kha Hoàng Phú	Quý	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10414	Tìà Thị Ngọc	Quý	Nữ	10/01/2010	Sóc Trăng	10A12
21	10415	Phạm Nguyễn Thanh	Quyên	Nữ	20/09/2010		10A9
22	10416	Phạm Thị Hồng	Quyên	Nữ	24/11/2009	Sóc Trăng	10A7
23	10418	Trịnh Võ Thiên	Quyên	Nam	03/12/2010	Quảng Ngãi	10A7

24	10419	Chung Hoàng Trúc Quỳnh	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
----	-------	------------------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRĂ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10420	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	Nam	06/08/2010		10A9
2	10421	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A10
3	10422	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10424	Đồ Trọng	Sang	Nam	05/11/2010	Soc Trăng	10A12
5	10425	Nguyễn Thị Sang	Sang	Nữ	29/01/2010	Sóc trắng	10A15
6	10427	Lâm Nguyên	Sinh	Nam	28/02/2010		10A9
7	10431	Lâm Bá	Tài	Nam	14/09/2010	Sóc Trăng	10A14
8	10432	Lâm Tấn	Tài	Nam	21/10/2010	Sóc Trăng	10A10
9	10433	Nguyễn Văn	Tài	Nam	26/10/2009	Sóc trắng	10A8
10	10434	Trần Minh	Tài	Nam	26/11/2010	Kiên Giang	10A15
11	10435	Trần Tú	Tài	Nam	26/09/2010	Sóc Trăng	10A13
12	10436	Dương Mạch Minh	Tâm	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10438	Hồ Văn	Tâm	Nam	16/12/2010	Sóc Trăng	10A11
14	10441	Trần Phước	Tâm	Nam	24/03/2010	Sóc Trăng	10A10
15	10442	Trịnh Hữu	Tâm	Nam	19/02/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10443	Tô Thanh	Tân	Nam	12/03/2010	Bạc Liêu	10A7
17	10445	Trần Thị Phép	Tha	Nữ	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
18	10448	Liêng Tuấn	Thanh	Nam	24/01/2010	Sóc Trăng	10A8
19	10449	Nguyễn Ngọc	Thanh	Nữ	12/05/2010		10A9
20	10450	Nguyễn Thị Diễm	Thanh	Nữ	17/05/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A10
21	10451	Đào Kim	Thành	Nam	05/04/2010	Sóc Trăng	10A14
22	10454	Lê Loan	Thảo	Nữ	23/06/2010	Sóc Trăng	10A10
23	10455	Lý Thị Ngọc	Thảo	Nữ	29/11/2009	Sóc Trăng	10A8

24	10456	Lý Thị Phương	Thảo	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A14
----	-------	---------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10457	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	12/09/2010		10A11
2	10459	Trần Thanh	Thảo	Nữ	23/03/2010		10A9
3	10461	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	27/07/2010	Cần Thơ	10A15
4	10464	Nguyễn Sơn Bảo	Thi	Nữ	18/01/2010	Sóc Trăng	10A13
5	10465	Thạch Tre Rít	Thi	Nam	31/12/2010	Sóc Trăng	10A11
6	10466	Trịnh Thị Bảo	Thi	Nữ	31/10/2010	Sóc Trăng	10A14
7	10467	Le Thanh	Thiên	Nam	11/01/2010	Sóc Trăng	10A15
8	10470	Nguyễn Trường	Thịnh	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A14
9	10472	Mạch Gia	Thống	Nam	28/11/2010		10A9
10	10477	Trà Thạch Anh	Thơ	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10479	Nguyễn Phan Thị Thar Thùy		Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A10
12	10480	Vương Bích	Thủy	Nữ	03/11/2010		10A9
13	10481	Huỳnh Thanh	Thúy	Nữ	10/08/2010	Sóc Trăng	10A8
14	10485	Trà Thanh	Thúy	Nữ	17/04/2010	Sóc Trăng	10A15
15	10488	Huỳnh Phạm Anh	Thư	Nữ	23/10/2010	Sóc Trăng	10A7
16	10489	Lâm Ngọc	Thư	Nữ	01/06/2010		10A9
17	10490	Lê Lạc	Thư	Nữ	12/08/2010	Sóc Trăng	10A11
18	10491	Lương Minh	Thư	Nữ	26/07/2010	Bạc Liêu	10A15
19	10492	Phạm Ngọc Anh	Thư	Nữ	05/08/2009	TP. Hồ Chí Minh	10A14
20	10493	Phạm Trần Minh	Thư	Nữ	28/09/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10495	Trà Thạch Anh	Thư	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10496	Trần Anh	Thư	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10497	Trần Huỳnh Anh	Thư	Nữ	18/11/2010	Sóc Trăng	10A10

24	10499	Dương Thanh	Thương	Nữ	25/02/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	-------------	--------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10504	Trần Bảo Thy	Nữ	09/06/2010		10A9
2	10505	Dương Thị Ngọc Tiên	Nữ	16/09/2010	Sóc Trăng	10A10
3	10507	Nguyễn Nhật Tiên	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A11
4	10509	Trần Thị Cẩm Tiên	Nữ	11/05/2009	Sóc Trăng	10A13
5	10510	Trần Thủy Tiên	Nữ	02/02/2010		10A9
6	10511	Huỳnh Minh Tiến	Nam	29/06/2010	Sóc Trăng	10A12
7	10512	Hà Duy Tín	Nam	11/04/2010	Sóc Trăng	10A15
8	10515	Vương Trung Tín	Nam	22/09/2010		10A9
9	10516	Trần Hữu Tính	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A7
10	10518	Bùi Thanh Toàn	Nam	04/07/2009	Sóc Trăng	10A7
11	10519	Danh Huỳnh Toàn	Nam	12/11/2009	Sóc Trăng	10A11
12	10522	Lâm Minh Toàn	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10523	Trần Huỳnh Hải Toàn	Nam	08/07/2010		10A9
14	10525	Lý Thị Ngọc Trà	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A12
15	10526	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	07/03/2010	Nam Định	10A11
16	10527	Phạm Phương Hồng Trang	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10528	Triệu Thị Thu Trang	Nữ	30/11/2010		10A9
18	10531	Lý Ngọc Bảo Trâm	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A8
19	10536	Trần Bảo Trân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10537	Trần Ngọc Trân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10542	Trần Hoàng Triết	Nam	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
22	10543	Lý Thị Tú Trinh	Nữ	21/06/2008	Sóc Trăng	10A14
23	10545	Liêu Trọng	Nam	31/08/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10546	Dương Thanh	Trúc	Nữ	08/01/2010	Sóc Trăng	10A15
----	-------	-------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 15 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10547	Nguyễn Kim	Trúc	Nữ	23/03/2010	Sóc Trăng	10A10
2	10548	Trịnh Ngọc	Trúc	Nữ	14/09/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10550	Trần Hoàng Nhật	Trường	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A8
4	10554	Lâm Gia	Tuấn	Nam	15/01/2009	Sóc Trăng	10A13
5	10555	Liêu Hoàng	Tuấn	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A14
6	10557	Trần Quốc	Tuấn	Nam	12/03/2010	Quảng Ngãi	10A15
7	10560	Thạch Giang	Tùng	Nam	24/10/2010	TP Hồ Chí Minh	10A10
8	10563	Son Thị Thanh	Tuyền	Nữ	04/01/2010		10A9
9	10564	Thạch Lâm Bích	Tuyền	Nữ	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
10	10567	Dương Thị Hồng	Tươi	Nữ	07/06/2010	Sóc Trăng	10A7
11	10568	Thạch Minh	Tường	Nam	07/06/2010	Sóc Trăng	10A15
12	10569	Huỳnh Thúy	Uyên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A14
13	10570	Danh Thị	Vàng	Nữ	06/03/2010		10A9
14	10573	Lâm Thị Thúy	Vân	Nữ	13/11/2010	Sóc Trăng	10A8
15	10574	Lâm Trần Bảo	Vân	Nữ	14/11/2010	Sóc Trăng	10A10
16	10575	Lê Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	16/06/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A7
17	10577	Phạm Tường	Vi	Nữ	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10578	Trần Ngọc Thúy	Vi	Nữ	27/01/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10580	Bùi Phạm Thế	Vinh	Nam	15/10/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10581	Lý Trường	Vĩnh	Nam	08/03/2010	Sóc Trăng	10A7
21	10583	Huỳnh Yến	Vy	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10584	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	09/06/2010	Sóc Trăng	10A7
23	10585	Phạm Võ Tường	Vy	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A11

24	10590	Huỳnh Thị Ái	Xuân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A8
----	-------	--------------	------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 16 - Môn GDKT&PL

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10591	Dương Như Ý	Nữ	16/12/2010	Cần Thơ	10A8
2	10592	Huỳnh Như Ý	Nữ	25/03/2010	Sóc Trăng	10A13
3	10595	Trần Liêu Như Ý	Nữ	08/08/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10596	Lê Khả Yến	Nữ	28/12/2010	Sóc Trăng	10A11
5	10597	Sư Trần Bảo Yến	Nữ	11/06/2010	Sóc Trăng	10A15
6	10598	Thái Hoàng Yến	Nữ	03/10/2010	Sóc Trăng	10A10
7	10601	Triệu Thị Thu Yến	Nữ	14/04/2010		10A9

Danh sách này có 7 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SỐC TRẮ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỎI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10001	Nguyễn Lê Phương Ái	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10003	Nguyễn Văn Hoài An	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A3
3	10008	Võ Mai An	Nữ	29/01/2010	Sóc Trăng	10A13
4	10010	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	21/05/2010		10A2
5	10012	Lê Hoàng Trâm Anh	Nữ	24/07/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10019	Nguyễn Hà Tuấn Anh	Nam	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
7	10020	Nguyễn Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13
8	10024	Trần Lê Huỳnh Anh	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10025	Trần Phạm Quỳnh Anh	Nữ	03/01/2010		10A2
10	10026	Văn Cao Bảo Anh	Nữ	25/10/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10027	Vương Nhật Anh	Nam	13/10/2009		10A2
12	10029	Phạm Nguyễn Thiên Ân	Nam	28/05/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10030	Lê Hoàng Bách	Nam	01/06/2010	Sóc Trăng	10A13
14	10033	Lê Hoàng Bảo	Nam	06/07/2008	Sóc Trăng	10A12
15	10034	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10035	Nguyễn Thanh Bảo	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10036	Phạm Gia Bảo	Nam	26/12/2010	Nam Định	10A14
18	10037	Sơn Quốc Bảo	Nam	16/11/2010	Sóc Trăng	10A15
19	10039	Lê Phạm Khánh Băng	Nữ	13/12/2010	Vĩnh Long	10A13
20	10042	Liêu Quốc Bình	Nam	26/11/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10043	Võ Ngọc Bình	Nữ	06/02/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10046	Hồ Phúc Châu	Nam	22/10/2010		10A2
23	10047	Huỳnh Minh Châu	Nam	11/06/2009	Sóc Trăng	10A1

24	10049	Lâm Phúc	Châu	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A13
----	-------	----------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 2 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10054	Phan Diệp Thảo	Chi	Nữ	16/08/2010	Sóc Trăng	10A12
2	10059	Nguyễn An Phụng	Cơ	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10061	Lý Quốc	Cường	Nam	25/07/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10062	Ngô Thái	Cường	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A13
5	10063	Liên Thành	Danh	Nam	22/08/2010	Sóc Trăng	10A15
6	10065	Trần Thị Hồng	Dân	Nữ	09/09/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10066	Quách	Dần	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A1
8	10067	Danh Trường	Dĩ	Nam	10/05/2009	Sóc Trăng	10A1
9	10068	Lý Ngọc	Diễm	Nữ	30/10/2010		10A2
10	10073	Dương Danh	Doanh	Nam	16/08/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10075	Tiết Quang	Dững	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10078	Lê Lâm Bảo	Duy	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10079	Nguyễn Bảo	Duy	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10080	Nguyễn Hùng	Duy	Nam	30/07/2010	Sóc Trăng	10A12
15	10081	Phùng Đức	Duy	Nam	31/12/2009		10A2
16	10082	Trần Bảo	Duy	Nam	19/11/2008	Sóc Trăng	10A15
17	10083	Đoàn Kỳ	Duyên	Nữ	10/09/2010	Sóc Trăng	10A1
18	10084	Nguyễn Võ Mỹ	Duyên	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A13
19	10088	Nguyễn Ngọc	Đại	Nam	08/06/2010	Sóc Trăng	10A14
20	10094	Bùi Thái Tấn	Đạt	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A3
21	10096	Đinh Quốc	Đạt	Nam	01/02/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10097	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	13/05/2010		10A2
23	10098	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	20/07/2010	Cần Thơ	10A15

24	10100	Huỳnh Tiến Đạt	Nam	19/11/2010	Sóc Trăng	10A13
----	-------	----------------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 3 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10106	Đồng Khánh	Đăng	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A3
2	10107	Ngô Hoàng Hải	Đăng	Nam	04/05/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10109	Trần Lý Phước	Điền	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A13
4	10117	Lâm Anh	Đức	Nam	19/07/2010	Sóc Trăng	10A15
5	10118	Lâm Hồng	Đức	Nam	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10120	Nguyễn Thị Kiều	Giang	Nữ	14/12/2010	Sóc Trăng	10A12
7	10122	Huỳnh	Giao	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A12
8	10124	Võ Minh	Giàu	Nam	06/01/2010		10A2
9	10126	Phạm Phương	Hà	Nữ	06/07/2010	Cần Thơ	10A12
10	10128	Nguyễn Thanh	Hải	Nam	20/07/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10130	Huỳnh Huy	Hào	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A1
12	10131	Huỳnh Minh	Hào	Nam	13/01/2010	Sóc Trăng	10A3
13	10135	Trần Lê Thanh	Hào	Nam	08/10/2010	Sóc Trăng	10A12
14	10136	Diệp Minh	Hào	Nam	18/01/2010	Sóc Trăng	10A15
15	10137	Võ Hoàn	Hào	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10139	Liêng Thị Minh	Hằng	Nữ	24/12/2010		10A2
17	10140	Lý Thanh	Hằng	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A14
18	10141	Sơn Thị Cẩm	Hằng	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
19	10143	Huỳnh Nguyễn Gia	Hân	Nữ	10/03/2010	Sóc Trăng	10A1
20	10144	Lâm Thái	Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A15
21	10148	Phạm Thị Ngọc	Hân	Nữ	11/02/2010	Sóc Trăng	10A3
22	10149	Phùng Khả	Hân	Nữ	17/01/2010	Sóc Trăng	10A12
23	10150	Trần Gia	Hân	Nữ	08/05/2010		10A2

24	10152	Trần Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A13
----	-------	----------------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SỐC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỎI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10156	Dương Văn	Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10158	Nguyễn Đào Trung	Hiếu	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A15
3	10160	Chiêm Phạm Bích	Hợp	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A14
4	10162	Nguyễn Trần Thanh	Huệ	Nữ	02/06/2010	Sóc Trăng	10A14
5	10165	Điền Thanh	Huy	Nam	28/01/2010	Sóc Trăng	10A12
6	10166	Đoàn Minh	Huy	Nam	21/04/2010	Sóc Trăng	10A1
7	10168	Hứa Trần Gia	Huy	Nam	12/07/2010	Sóc Trăng	10A1
8	10170	Lê Quốc	Huy	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A12
9	10171	Lê Tuấn	Huy	Nam	07/03/2009	Sóc Trăng	10A12
10	10176	Nguyễn Phạm Gia	Huy	Nam	17/01/2010	Sóc Trăng	10A15
11	10177	Phạm Đức	Huy	Nam	19/01/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10178	Sơn Hoàng	Huy	Nam	17/06/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10179	Thạch Lý Trọng	Huy	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10182	Trần Gia	Huy	Nam	05/09/2010	Sóc Trăng	10A14
15	10183	Trần Nguyễn Gia	Huy	Nam	30/06/2010	Hậu Giang	10A3
16	10185	Trịnh Minh	Huy	Nam	20/12/2010	Sóc Trăng	10A3
17	10188	Lê Kim Ngọc	Huyền	Nữ	12/06/2010	Sóc Trăng	10A1
18	10193	Huỳnh Trung	Hưng	Nam	12/11/2007	Sóc Trăng	10A12
19	10196	Phạm Quốc	Hưng	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A1
20	10197	Sơn Vĩnh	Hưng	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10199	Chung Thị Tuyết	Hương	Nữ	18/08/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10200	Diệp Trọng	Hữu	Nam	16/08/2009	Sóc Trăng	10A13
23	10201	Dư Lập	Hy	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A12

24	10202	Thạch Khang	Hy	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
----	-------	-------------	----	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10204	Châu Quốc Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A12
2	10207	Hồng Thanh Vũ Khang	Nam	26/01/2010	Sóc Trăng	10A1
3	10208	La Chấn Khang	Nam	15/04/2010	Sóc Trăng	10A13
4	10209	Lâm Chấn Khang	Nam	14/08/2010		10A2
5	10210	Nguyễn Lâm Tuấn Khang	Nam	30/04/2010	Sóc Trăng	10A15
6	10212	Nguyễn Phúc Khang	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A15
7	10213	Nguyễn Tuấn Khang	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
8	10216	Thạch Tuấn Khang	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A1
9	10218	Thái Trường Khang	Nam	14/03/2010	Sóc Trăng	10A3
10	10219	Trần Minh Khang	Nam	02/12/2010	Sóc Trăng	10A14
11	10220	Trần Nguyễn An Khang	Nam	20/10/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10222	Trương Hoàng Khang	Nam	31/10/2010	Sóc Trăng	10A15
13	10223	Võ Tuấn Khang	Nam	02/10/2010	Vĩnh Long	10A15
14	10224	Nguyễn Dương Tuấn Khanh	Nam	01/11/2010	Sóc Trăng	10A13
15	10225	Hồ Danh Duy Khánh	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A12
16	10227	Nguyễn Hoàng Minh Khoa	Nam	30/08/2008	Sóc Trăng	10A1
17	10229	Phạm Anh Khoa	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A12
18	10230	Trần Anh Khoa	Nam	20/10/2010	Kiên Giang	10A3
19	10232	Hứa Minh Khôi	Nam	16/10/2010	Sóc Trăng	10A3
20	10235	Bùi Tuấn Kiệt	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A1
21	10236	Huỳnh Gia Kiệt	Nam	21/05/2009	Sóc Trăng	10A12
22	10237	Lê Gia Kiệt	Nam	26/04/2010		10A2
23	10240	Ngô Nhật Kiệt	Nam	19/08/2010		10A2

24	10241	Thạch Thị Ngọc	Kiều	Nữ	08/02/2010	Sóc Trăng	10A15
----	-------	----------------	------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10242	Thạch Sô Kun	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A15
2	10243	Ông Trần Gia Kỳ	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10244	Lưu Huỳnh Ký	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A1
4	10247	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	20/05/2010		10A1
5	10249	Lê Huỳnh Tấn Lễ	Nam	23/12/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10252	Nguyễn Trần Thùy Linh	Nữ	08/09/2010	Sóc Trăng	10A15
7	10253	Diệp Trúc Loan	Nữ	21/02/2010		10A2
8	10254	Đặng Huy Long	Nam	10/02/2010	Sóc Trăng	10A13
9	10256	Mai Hoàng Long	Nam	23/09/2009	Sóc Trăng	10A3
10	10257	Trần Hoàng Long	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
11	10260	Trần Thôi Tiến Long	Nam	04/09/2010	Sóc Trăng	10A14
12	10261	Huỳnh Phước Lộc	Nam	18/09/2010	Sóc Trăng	10A12
13	10264	Thái Hoàng Lộc	Nam	04/02/2010	Sóc Trăng	10A14
14	10265	Vương Trường Lộc	Nam	02/03/2010		10A2
15	10267	Châu Kiệt Luân	Nam	19/07/2010		10A2
16	10268	Danh Tú Luân	Nam	05/12/2010	Sóc Trăng	10A14
17	10269	Ngô Văn Luân	Nam	09/11/2010	Sóc Trăng	10A13
18	10271	Thạch Thị Cẩm Ly	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
19	10272	Huỳnh Ngọc Mai	Nữ	06/05/2010		10A2
20	10273	Nguyễn Vương Thiên Mai	Nữ	07/01/2009	Sóc Trăng	10A14
21	10275	Kiều Gia Mẫn	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10280	Nguyễn Quang Minh	Nam	01/07/2010	Sóc Trăng	10A12
23	10281	Nguyễn Trần Phương Minh	Nam	23/02/2010	Sóc Trăng	10A3

24	10285	Hàng Thị Diễm	My	Nữ	04/01/2010	Sóc Trăng	10A15
----	-------	---------------	----	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10287	Son Thị Trà	My	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A14
2	10288	Thạch Thị Kiều	My	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
3	10292	Nguyễn Phương	Nam	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A1
4	10293	Dương Thanh	Ngân	Nữ	06/10/2010	Sóc Trăng	10A15
5	10298	Lê Ngọc	Ngân	Nữ	17/06/2010	Sóc Trăng	10A1
6	10299	Lý Kim	Ngân	Nữ	18/12/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10302	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	06/08/2010	Sóc Trăng	10A13
8	10303	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A15
9	10306	Nhâm Kim	Ngân	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A14
10	10308	Thạch Thị Thuý	Ngân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A3
11	10309	Trần Ngọc	Ngân	Nữ	11/03/2010		10A2
12	10311	Trương Ngọc	Ngân	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A12
13	10313	Nguyễn Võ Phương	Nghi	Nữ	20/11/2010	Sóc Trăng	10A15
14	10314	Quách Quỳnh Mẫn	Nghi	Nữ	16/05/2010	Sóc Trăng	10A12
15	10315	Quách Thị Xuân	Nghi	Nữ	19/06/2010	Sóc Trăng	10A14
16	10317	Trịnh Phương	Nghi	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A13
17	10321	Trần Dương Hiếu	Nghĩa	Nam	17/07/2009	Sóc Trăng	10A12
18	10324	Lâm Diễm Bảo	Ngọc	Nữ	15/04/2010	Sóc Trăng	10A1
19	10331	Phan Thiên	Ngọc	Nam	09/03/2010		10A3
20	10332	Thạch Thị Kim	Ngọc	Nữ	28/03/2010		10A2
21	10333	Trần Lê Giáng	Ngọc	Nữ	20/05/2010	Sóc Trăng	10A13
22	10335	Bàng Ngọc Phụng	Nguyên	Nữ	10/12/2010	Sóc Trăng	10A15
23	10336	Diệp Thanh	Nguyên	Nữ	18/11/2010		10A2

24	10337	Dương Vũ Khôi	Nguyễn	Nam	19/10/2010	Sóc Trăng	10A3
----	-------	---------------	--------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10339	Lâm Thị	Nguyên	Nữ	23/05/2010	Sóc Trăng	10A13
2	10341	Lý Trọng	Nguyên	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10344	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10345	Thái Lê Tín	Nguyên	Nam	28/11/2010	Sóc trăng	10A1
5	10347	Lê Thành	Nhân	Nam	10/07/2010	Sóc Trăng	10A3
6	10348	Lê Trọng	Nhân	Nam	01/09/2010	Sóc Trăng	10A13
7	10351	Võ Thành	Nhân	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A14
8	10352	Châu Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	04/05/2010	Sóc Trăng	10A15
9	10358	Quách Yến	Nhi	Nữ	05/11/2010		10A2
10	10362	Giang Trương Duyệt	Nhiên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A1
11	10363	Dương Huỳnh	Như	Nữ	04/12/2010	Sóc Trăng	10A1
12	10364	Huỳnh Tuyết	Như	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A13
13	10370	Trần Đông	Nhật	Nam	19/05/2010	Sóc Trăng	10A1
14	10371	Trịnh Quốc	Nhật	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A14
15	10376	Trần Tấn	Phát	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A15
16	10377	Trần Thuận	Phát	Nam	02/04/2010	Sóc Trăng	10A3
17	10378	Trương Minh	Phát	Nam	13/07/2010		10A2
18	10383	Chu Thiên	Phúc	Nữ	16/07/2010		10A3
19	10384	Giang Thành	Phúc	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A1
20	10388	Nguyễn Phạm Hồng	Phúc	Nam	14/01/2010	Cần Thơ	10A15
21	10391	Sơn Hồng	Phúc	Nam	26/11/2010		10A2
22	10392	Tạ Nguyễn Bảo	Phúc	Nam	06/12/2010	Sóc Trăng	10A12
23	10393	Trần Thiện	Phúc	Nam	17/05/2010	Sóc Trăng	10A14

24	10394	Trịnh Hoàng	Phúc	Nam	14/01/2010	Sóc Trăng	10A13
----	-------	-------------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SỐC TRẮ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10395	Lâm Huỳnh Ngọc	Phụng	Nữ	03/12/2010	Sóc Trăng	10A1
2	10396	Nguyễn Lâm Bảo	Phước	Nam	20/08/2010	Sóc trăng	10A15
3	10397	Diệp Thị Mai	Phuong	Nữ	30/03/2010	Sóc Trăng	10A3
4	10400	Trần Lý Mai	Phuong	Nữ	06/11/2010	Sóc Trăng	10A14
5	10403	Đào Vinh	Quang	Nam	28/11/2010	Sóc Trăng	10A3
6	10406	Bùi Chính	Quân	Nam	24/12/2010	Sóc Trăng	10A3
7	10407	Ngô Minh	Quân	Nam	09/10/2010	Sóc Trăng	10A13
8	10409	Nguyễn Mai Việt	Quân	Nam	08/02/2010	Cần Thơ	10A1
9	10411	Vũ Hoàng	Quân	Nam	30/01/2010		10A2
10	10412	Kha Hoàng Phú	Quý	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A14
11	10413	Lâm Chấn	Quy	Nam	12/04/2010		10A2
12	10414	Tìà Thị Ngọc	Quý	Nữ	10/01/2010	Sóc Trăng	10A12
13	10417	Trần Ngọc Nhã	Quyên	Nữ	02/11/2010		10A2
14	10422	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A12
15	10424	Đồ Trọng	Sang	Nam	05/11/2010	Soc Trăng	10A12
16	10425	Nguyễn Thị Sang	Sang	Nữ	29/01/2010	Sóc trăng	10A15
17	10428	Trần Hoàng	Sung	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A1
18	10429	Huỳnh Phát	Tài	Nam	24/02/2010		10A2
19	10430	Huỳnh Tuấn	Tài	Nam	22/05/2010	Sóc Trăng	10A3
20	10431	Lâm Bá	Tài	Nam	14/09/2010	Sóc Trăng	10A14
21	10434	Trần Minh	Tài	Nam	26/11/2010	Kiên Giang	10A15
22	10435	Trần Tú	Tài	Nam	26/09/2010	Sóc Trăng	10A13
23	10439	Nguyễn Ngọc Băng	Tâm	Nữ	08/07/2010	Vĩnh Châu	10A1

24	10442	Trịnh Hữu Tâm	Nam	19/02/2010	Sóc Trăng	10A12
----	-------	---------------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10444	Nguyễn Văn Tây	Nam	22/09/2010		10A2
2	10451	Đào Kim Thành	Nam	05/04/2010	Sóc Trăng	10A14
3	10453	Nguyễn Tuấn Thành	Nam	13/12/2010	Sóc Trăng	10A3
4	10456	Lý Thị Phương Thảo	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A14
5	10460	Mai Hữu Thắng	Nam	04/07/2010		10A2
6	10461	Nguyễn Quốc Thắng	Nam	27/07/2010	Cần Thơ	10A15
7	10462	Tiêu Quốc Thắng	Nam	03/01/2010	Sóc Trăng	10A1
8	10464	Nguyễn Sơn Bảo Thi	Nữ	18/01/2010	Sóc Trăng	10A13
9	10466	Trịnh Thị Bảo Thi	Nữ	31/10/2010	Sóc Trăng	10A14
10	10467	Le Thanh Thiên	Nam	11/01/2010	Sóc Trăng	10A15
11	10469	Dương Phước Thịnh	Nam	21/09/2010	Sóc Trăng	10A3
12	10470	Nguyễn Trường Thịnh	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A14
13	10471	Phan Trang Trường Thịnh	Nam	14/12/2010	Sóc Trăng	10A3
14	10477	Trà Thạch Anh Thơ	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
15	10484	Tiết Trần Ngọc Thúy	Nữ	28/03/2010	Sóc Trăng	10A3
16	10485	Trà Thanh Thúy	Nữ	17/04/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10486	Đoàn Thị Minh Thư	Nữ	17/10/2010	Sóc Trăng	10A1
18	10487	Đỗ Ngọc Anh Thư	Nữ	22/12/2010		10A2
19	10491	Lương Minh Thư	Nữ	26/07/2010	Bạc Liêu	10A15
20	10492	Phạm Ngọc Anh Thư	Nữ	05/08/2009	TP. Hồ Chí Minh	10A14
21	10495	Trà Thạch Anh Thư	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A12
22	10498	Trương Anh Thư	Nữ	31/07/2010		10A2
23	10500	Sơn Minh Thượng	Nam	05/06/2010		10A2

24	10503	Thạch Bảo Thy	Nữ	23/09/2010	Sóc Trăng	10A1
----	-------	---------------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SỐC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỎI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - Môn CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10508	Thạch Thị Cẩm	Tiên	Nữ	25/05/2010		10A2
2	10509	Trần Thị Cẩm	Tiên	Nữ	11/05/2009	Sóc Trăng	10A13
3	10511	Huỳnh Minh	Tiến	Nam	29/06/2010	Sóc Trăng	10A12
4	10512	Hà Duy	Tín	Nam	11/04/2010	Sóc Trăng	10A15
5	10513	Lý Hoàng Nguyễn	Tín	Nam	06/10/2010	Sóc Trăng	10A3
6	10514	Trần Hoàng	Tín	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A3
7	10517	Huỳnh Thạch Hiểu	Tịnh	Nữ	18/09/2010		10A2
8	10520	Danh Ngô Minh	Toàn	Nam	31/05/2010	Sóc Trăng	10A1
9	10521	Hồ Minh	Toàn	Nam	24/06/2009		10A2
10	10524	Trần Quốc	Toàn	Nam	29/09/2010		10A2
11	10525	Lý Thị Ngọc	Trà	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A12
12	10527	Phạm Phương Hồng	Trang	Nữ	24/11/2010	Sóc Trăng	10A15
13	10533	Lâm Thị Thảo	Trân	Nữ	09/01/2010	Sóc Trăng	10A1
14	10535	Lý Mỹ	Trân	Nữ	28/07/2009	Sóc Trăng	10A1
15	10537	Trần Ngọc	Trân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A13
16	10540	Nguyễn Minh	Triết	Nam	01/02/2010		10A2
17	10541	Phan Thông	Triết	Nam	05/05/2010	Cần Thơ	10A1
18	10543	Lý Thị Tú	Trinh	Nữ	21/06/2008	Sóc Trăng	10A14
19	10546	Dương Thanh	Trúc	Nữ	08/01/2010	Sóc Trăng	10A15
20	10548	Trịnh Ngọc	Trúc	Nữ	14/09/2010	Sóc Trăng	10A13
21	10552	Bùi Thái Quốc	Tuấn	Nam	08/11/2010	Sóc Trăng	10A1
22	10553	Danh Hoàng	Tuấn	Nam	21/10/2010		10A2
23	10554	Lâm Gia	Tuấn	Nam	15/01/2009	Sóc Trăng	10A13

24	10555	Liêu Hoàng	Tuấn	Nam	25/10/2010	Sóc Trăng	10A14
----	-------	------------	------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10556	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	17/05/2010		10A2
2	10557	Trần Quốc Tuấn	Nam	12/03/2010	Quảng Ngãi	10A15
3	10558	Trần Thanh Tuấn	Nam	07/12/2010	Sóc Trăng	10A3
4	10559	Trương Thái Tuấn	Nam	20/09/2010	Sóc Trăng	10A3
5	10564	Thạch Lâm Bích Tuyền	Nữ	23/08/2010	Sóc Trăng	10A13
6	10568	Thạch Minh Tường	Nam	07/06/2010	Sóc Trăng	10A15
7	10569	Huỳnh Thúy Uyên	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A14
8	10571	Lâm Tuấn Văn	Nam	05/02/2010		10A2
9	10572	Hên Thị Trúc Vân	Nữ	29/12/2010	Sóc Trăng	10A3
10	10580	Bùi Phạm Thế Vinh	Nam	15/10/2010	Sóc Trăng	10A14
11	10588	Trần Khánh Vy	Nữ	03/06/2010	An Giang	10A1
12	10589	Trần Phương Tường Vy	Nữ	30/07/2010		10A2
13	10592	Huỳnh Như Ý	Nữ	25/03/2010	Sóc Trăng	10A13
14	10594	Ngô Thị Như Ý	Nữ	26/08/2010	Sóc Trăng	10A3
15	10595	Trần Liêu Như Ý	Nữ	08/08/2010	Sóc Trăng	10A14
16	10597	Sư Trần Bảo Yến	Nữ	11/06/2010	Sóc Trăng	10A15
17	10599	Trần Ngọc Yến	Nữ	14/06/2010	Sóc Trăng	10A3
18	10602	Trịnh Hoàng Yến	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A1

Danh sách này có 18 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 13 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10002	La Quốc An	Nam	10/03/2010	Sóc Trăng	10A7
2	10004	Thạch Thị Mỹ An	Nữ	30/12/2008	Sóc Trăng	10A8
3	10005	Trần Bình An	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
4	10006	Trần Gia An	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A4
5	10007	Trần Thị Thùy An	Nữ	01/03/2010		10A9
6	10009	Dương Thị Huế Anh	Nữ	07/06/2010		10A6
7	10011	Lâm Trúc Anh	Nữ	27/10/2010		10A9
8	10013	Lê Ngọc Anh	Nữ	24/02/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10014	Lê Ngọc Lan Anh	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A8
10	10015	Lê Nhật Anh	Nam	14/08/2010	Sóc Trăng	10A5
11	10016	Lê Thị Kim Anh	Nữ	18/05/2008	Sóc Trăng	10A5
12	10017	Lý Hoài Anh	Nữ	05/10/2010	Sóc Trăng	10A6
13	10018	Ngô Tuấn Anh	Nam	11/03/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10021	Nguyễn Huỳnh Anh	Nữ	18/04/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10022	Nguyễn Thủy Anh	Nữ	06/11/2010	Sóc trắng	10A6
16	10023	Nguyễn Tú Anh	Nữ	23/12/2010	Sóc Trăng	10A5
17	10028	Thạch Lâm Ánh	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
18	10031	Huỳnh Thiên Bảo	Nam	18/08/2010		10A9
19	10032	Lâm Vũ Bảo	Nam	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10038	Trần Kim Bảo	Nam	07/11/2009	Sóc Trăng	10A6
21	10040	Nguyễn Hoàng Khánh Băng	Nữ	27/07/2010	Sóc Trăng	10A11
22	10041	Nguyễn Ngọc Hải Băng	Nữ	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
23	10044	Đoàn Tấn Bo	Nam	10/02/2009	Sóc Trăng	10A7

24	10045	Đặng Hoàng Minh	Châu	Nữ	28/06/2010	Sóc Trăng	10A6
----	-------	-----------------	------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 14 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10048	Huỳnh Ngọc Minh	Châu	Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A8
2	10050	Nguyễn Hồng Bảo	Châu	Nữ	22/12/2010	Sóc Trăng	10A6
3	10051	Nguyễn Huỳnh Bảo	Châu	Nữ	01/03/2009	Sóc Trăng	10A5
4	10052	Phạm Ngọc Bảo	Châu	Nữ	11/11/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10053	Thạch Thị Ngọc	Châu	Nữ	08/11/2010	Sóc Trăng	10A10
6	10055	Lý Tú	Chinh	Nữ	09/03/2010	Sóc Trăng	10A10
7	10056	Diệp Chí	Công	Nam	07/10/2010	Sóc Trăng	10A5
8	10057	Kim Thành	Công	Nam	17/11/2010	Sóc Trăng	10A5
9	10058	Mai Chí	Công	Nam	25/05/2010	Sóc Trăng	10A4
10	10060	Phạm Bích	Cơ	Nữ	30/11/2008	Sóc Trăng	10A10
11	10064	Thạch Thế	Danh	Nam	05/01/2010	Sóc Trăng	10A11
12	10069	Tạ Huỳnh Ngọc	Diễm	Nữ	15/11/2010		10A9
13	10070	Châu Ngọc	Dinh	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A11
14	10071	Nguyễn Quốc	Dinh	Nam	28/02/2010		10A9
15	10072	Trần Quang	Dinh	Nam	30/01/2010	Sóc Trăng	10A6
16	10074	Quách Kim	Dung	Nữ	08/05/2010		10A9
17	10076	Châu Nguyễn Đình	Duy	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10077	Châu Nguyễn Thanh	Duy	Nam	11/11/2008	Sóc Trăng	10A6
19	10085	Son Ngọc	Dur	Nữ	15/06/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10086	Trần Kim	Dur	Nữ	05/11/2010	Cần Thơ	10A8
21	10087	Nguyễn Thị Ánh	Dương	Nữ	29/06/2009	Sóc Trăng	10A4
22	10089	Thạch Minh	Đại	Nam	16/07/2010		10A9
23	10090	Triệu Quốc	Đại	Nam	15/05/2010	Sóc Trăng	10A11

24	10091	Danh Khánh	Đan	Nam	14/02/2010	Sóc Trăng	10A8
----	-------	------------	-----	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 15 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10092	Nguyễn Thị Trúc Đào	Nữ	13/05/2009	Sóc Trăng	10A8
2	10093	Trần Trương Anh Đào	Nữ	08/04/2010	Sóc Trăng	10A4
3	10095	Đặng Thành Đạt	Nam	24/05/2010	Sóc Trăng	10A6
4	10099	Huỳnh Tiến Đạt	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A4
5	10101	Lâm Thành Đạt	Nam	02/01/2010	Sóc Trăng	10A5
6	10102	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	17/02/2010		10A9
7	10103	Phạm Phúc Đạt	Nam	20/04/2009		10A9
8	10104	Tạ Đạt	Nam	04/12/2010	Sóc Trăng	10A8
9	10105	Trần Hoàng Đạt	Nam	09/06/2009	Sóc Trăng	10A11
10	10108	Nguyễn Hải Đăng	Nam	13/12/2010		10A9
11	10110	Đinh Hà Mai Đình	Nữ	08/03/2010	Sóc Trăng	10A8
12	10111	Đỗ Băng Đình	Nữ	19/07/2010		10A6
13	10112	Lê Nguyễn Đình	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10113	Huỳnh Kim Định	Nam	28/09/2009	Sóc Trăng	10A7
15	10114	Iêl Bảo Định	Nam	18/11/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10115	Trần Định	Nam	23/08/2009	Sóc Trăng	10A11
17	10116	Nguyễn Thục Đoan	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A10
18	10119	Võ Anh Đức	Nam	20/04/2010	Long An	10A5
19	10121	Thạch Thị Trúc Giang	Nữ	10/11/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10123	Lý Kim Ngọc Giàu	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5
21	10125	Lâm Thị Thu Hà	Nữ	29/08/2010	Sóc Trăng	10A7
22	10127	Thạch Thị Yến Hạ	Nữ	31/08/2009		10A6
23	10129	Lâm Thị Mỹ Hạnh	Nữ	12/01/2010		10A9

24	10132	Lý Chung	Hào	Nam	18/10/2010	Sóc Trăng	10A5
----	-------	----------	-----	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 16 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10133	Lý Minh	Hào	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A7
2	10134	Thạch Minh	Hào	Nam	06/01/2010	Mỹ Xuyên	10A8
3	10138	Huỳnh Gia	Hạo	Nam	22/01/2010	Sóc Trăng	10A11
4	10142	Bùi Gia	Hân	Nữ	04/07/2010	Sóc Trăng	10A4
5	10145	Lý Nguyễn Gia	Hân	Nữ	19/11/2010		10A9
6	10146	Ngô Gia	Hân	Nữ	22/11/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10147	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A11
8	10151	Trần Huỳnh Gia	Hân	Nữ	31/03/2010	Sóc Trăng	10A7
9	10153	Triệu Thị Ngọc	Hân	Nữ	25/04/2010	Sóc Trăng	10A4
10	10154	Trương Ngọc Mai	Hân	Nữ	20/09/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10155	Võ Hứa Ngọc	Hân	Nữ	07/12/2010	Sóc Trăng	10A4
12	10157	Ngô Minh	Hiếu	Nam	18/02/2010	Sóc Trăng	10A10
13	10159	Nguyễn Ngân	Hoa	Nữ	25/12/2010	Sóc Trăng	10A5
14	10161	Trần Thị Mỹ	Hợp	Nữ	12/12/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10163	Thạch Minh	Hùng	Nam	22/09/2009	Sóc Trăng	10A11
16	10164	Đặng Nguyễn Gia	Huy	Nam	25/09/2010	Sóc Trăng	10A5
17	10167	Huỳnh Gia	Huy	Nam	02/03/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10169	Lâm Quốc	Huy	Nam	22/12/2010	Sóc Trăng	10A8
19	10172	Mai Trường	Huy	Nam	23/11/2010	Sóc Trăng	10A10
20	10173	Ngô Kiến	Huy	Nam	10/10/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10174	Nguyễn Đức	Huy	Nam	26/04/2010	Sóc Trăng	10A4
22	10175	Nguyễn Gia	Huy	Nam	30/06/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10180	Thạch Tăng Hoàng	Huy	Nam	22/10/2009	Sóc Trăng	10A10

24	10181	Thái Minh Huy	Nam	16/02/2010	Sóc Trăng	10A11
----	-------	---------------	-----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10184	Triệu Gia	Huy	Nam	28/10/2010	Sóc Trăng	10A7
2	10186	Trịnh Tiến	Huy	Nam	09/03/2010	Sóc Trăng	10A7
3	10187	Hà Thạch Kim	Huyền	Nữ	07/11/2010	Sóc trăng	10A8
4	10189	Mã Gia	Huyền	Nữ	15/08/2010	Sóc Trăng	10A10
5	10190	La Võ Như	Huỳnh	Nữ	01/06/2010	Sóc Trăng	10A5
6	10191	Liêu Thị Ngọc	Huỳnh	Nữ	16/04/2010	Sóc Trăng	10A11
7	10192	Trần Như	Huỳnh	Nữ	19/11/2010	Sóc Trăng	10A4
8	10194	Lâm Quách Đức	Hưng	Nam	26/07/2009	Sóc Trăng	10A10
9	10195	Lý Gia	Hưng	Nam	04/01/2010	Thành Phố Hồ Chí Minh	10A4
10	10198	Trà Điền	Hưng	Nam	31/03/2010	Sóc Trăng	10A11
11	10203	Nguyễn Quang	Khải	Nam	06/11/2010	Quảng Ngãi	10A8
12	10205	Danh Quốc	Khang	Nam	11/10/2010	Sóc Trăng	10A7
13	10206	Danh Vĩnh	Khang	Nam	26/02/2009	Sóc Trăng	10A7
14	10211	Nguyễn Minh	Khang	Nam	27/08/2010	Sóc Trăng	10A10
15	10214	Quách Chí	Khang	Nam	19/12/2009	Sóc Trăng	10A11
16	10215	Thạch Nguyễn Hoàng	Khang	Nam	18/07/2010	Sóc Trăng	10A8
17	10217	Thạch Vĩnh	Khang	Nam	12/03/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10221	Triệu	Khang	Nam	08/11/2009	Sóc Trăng	10A4
19	10226	Ngô Đăng	Khoa	Nam	22/09/2010		10A10
20	10228	Phạm Anh	Khoa	Nam	29/11/2010	Sóc Trăng	10A8
21	10231	Huỳnh Đăng	Khôi	Nam	01/10/2010	Trà Vinh	10A11
22	10233	Lý Nhật	Khôi	Nam	14/12/2010	BV Hoàn Mỹ Cửu Long	10A6
23	10234	Tạ Bửu	Khôi	Nam	27/12/2009	Sóc Trăng	10A10

24	10238	Lê Tuấn Kiệt	Nam	04/01/2009	Sóc Trăng	10A6
----	-------	--------------	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 18 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10239	Mã Anh	Kiệt	Nam	20/03/2010	Sóc Trăng	10A8
2	10245	Quách Tường	Lam	Nữ	04/10/2010	Sóc Trăng	10A8
3	10246	Trần Khánh	Lam	Nữ	06/11/2010		10A6
4	10248	Trần Lý Ngọc	Lan	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10250	Huỳnh Thị Như	Linh	Nữ	07/10/2010	Sóc Trăng	10A4
6	10251	Lâm Thị Mỹ	Linh	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A7
7	10255	Hàng Trần Thiên	Long	Nam	05/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A8
8	10258	Trần Huy	Long	Nam	23/05/2010	Sóc Trăng	10A4
9	10259	Trần Nguyễn Phi	Long	Nam	06/06/2010		10A9
10	10262	Kha Xuân	Lộc	Nam	10/01/2010		10A9
11	10263	Lâm Phúc	Lộc	Nam	09/08/2010	Sóc Trăng	10A8
12	10266	Phạm Vương Đức	Lợi	Nam	23/01/2010	Sóc Trăng	10A6
13	10270	Thạch Minh	Luân	Nam	18/02/2010		10A11
14	10274	Son Thị Xuân	Mai	Nữ	28/11/2010		10A11
15	10276	Lao Hoàng	Minh	Nam	15/02/2010	Sóc Trăng	10A11
16	10277	Lê Hoàng	Minh	Nam	03/02/2010	Sóc Trăng	10A8
17	10278	Lương Huỳnh Trâm	Minh	Nữ	26/02/2010	Sóc Trăng	10A10
18	10279	Ngô Hoàng	Minh	Nam	13/07/2010	Sóc Trăng	10A10
19	10282	Tô Nguyễn Tuyết	Minh	Nữ	22/10/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10283	Trần Quốc	Minh	Nam	23/01/2010		10A9
21	10284	Võ Ngọc Tuệ	Minh	Nữ	18/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	10A11
22	10286	Huỳnh Lê Khánh	My	Nữ	31/07/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10289	Lâm Hoài	Nam	Nam	30/03/2010	Sóc Trăng	10A4

24	10290	Lê Hoài	Nam	Nam	14/11/2010	Sóc Trăng	10A7
----	-------	---------	-----	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10291	Lưu Hoài	Nam	Nam	15/10/2009	Sóc Trăng	10A4
2	10294	Đồ Thị Thanh	Ngân	Nữ	19/08/2010		10A9
3	10295	Kiên Nguyễn Ngọc	Ngân	Nữ	27/09/2010	Sóc Trăng	10A8
4	10296	Lâm Tú	Ngân	Nữ	26/05/2010	Sóc Trăng	10A6
5	10297	Lâm Vũ Kim	Ngân	Nữ	17/04/2008	TP Hồ Chí Minh	10A8
6	10300	Lý Thanh	Ngân	Nữ	20/03/2010	An Giang	10A7
7	10301	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A11
8	10304	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	Nữ	11/02/2009	Sóc Trăng	10A10
9	10305	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	29/06/2010	Sóc Trăng	10A8
10	10307	Thạch Phương Bảo	Ngân	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A6
11	10310	Trịnh Bảo	Ngân	Nữ	06/03/2010		10A9
12	10312	Lê Bảo	Nghi	Nữ	06/04/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10316	Trần Đông	Nghi	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A11
14	10318	Danh Chí	Nghĩa	Nam	25/11/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10319	Lâm Tuấn	Nghĩa	Nam	07/03/2010	Sóc Trăng	10A5
16	10320	Trần Chánh	Nghĩa	Nam	08/09/2010	Sóc Trăng	10A8
17	10322	Đặng Nguyễn Xuân	Ngọc	Nữ	16/07/2010	Bạc Liêu	10A7
18	10323	Điền Châu Khánh	Ngọc	Nữ	25/01/2010	Sóc Trăng	10A6
19	10325	Lâm Hồ Như	Ngọc	Nữ	18/10/2010	Sóc Trăng	10A10
20	10326	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	21/02/2010	Sóc Trăng	10A11
21	10327	Ngô Trang Mỹ	Ngọc	Nữ	23/07/2009	Sóc Trăng	10A4
22	10328	Nguyễn Huỳnh Bảo	Ngọc	Nữ	02/12/2010	Sóc Trăng	10A6
23	10329	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	Nữ	12/10/2010	Sóc Trăng	10A5

24	10330	Phạm Minh Thanh Ngọc	Nữ	03/01/2010	Cần Thơ	10A8
----	-------	---------------------------	----	------------	---------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 20 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10334	Vương Khánh	Ngọc	Nữ	01/05/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10338	Lâm Sỹ	Nguyên	Nam	10/06/2010	Sóc Trăng	10A7
3	10340	Lâm Thị Thảo	Nguyên	Nữ	15/10/2010	Sóc Trăng	10A10
4	10342	Ngô Minh Phú	Nguyên	Nam	05/03/2010	Sóc Trăng	10A4
5	10343	Nguyễn Bình	Nguyên	Nam	02/08/2010		10A9
6	10346	Lý Liêu Ánh	Nguyệt	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A7
7	10349	Lương Lâm Thiện	Nhân	Nam	25/12/2010	Sóc Trăng	10A8
8	10350	Nguyễn Hoàng	Nhân	Nam	21/01/2010	Sóc Trăng	10A10
9	10353	Huỳnh Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	02/05/2010		10A9
10	10354	Lý Thị Yến	Nhi	Nữ	06/02/2009	Sóc Trăng	10A10
11	10355	Nguyễn Bảo	Nhi	Nữ	12/09/2010	Sóc Trăng	10A6
12	10356	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	Nữ	05/11/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10357	Phạm An	Nhi	Nữ	02/02/2010	Sóc Trăng	10A4
14	10359	Thạch Dung	Nhi	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A5
15	10360	Thạch Thị Yến	Nhi	Nữ	13/07/2010	Sóc Trăng	10A7
16	10361	Trần Tuyết	Nhi	Nữ	21/06/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10365	Lâm Thị Ánh	Như	Nữ	30/12/2010	Sóc Trăng	10A8
18	10366	Lâm Thị Tuyết	Như	Nữ	30/08/2010	Sóc Trăng	10A4
19	10367	Mai Ngọc Thảo	Như	Nữ	17/07/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10368	Sơn Thị Huỳnh	Như	Nữ	21/11/2010	Sóc Trăng	10A10
21	10369	Thái Huỳnh	Như	Nữ	03/10/2010		10A9
22	10372	Đặng Hoàng	Oanh	Nữ	24/08/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10373	Bùi Vĩnh	Phát	Nam	20/06/2010		10A9

24	10374	Đỗ Trường	Phát	Nam	12/04/2010	Bình Dương	10A10
----	-------	-----------	------	-----	------------	------------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 21 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10375	Thái Gia	Phát	Nam	06/09/2010	Sóc Trăng	10A11
2	10379	Trương Tấn	Phát	Nam	20/05/2010	Sóc Trăng	10A5
3	10380	Lý Đình	Phong	Nam	24/06/2010	Sóc Trăng	10A8
4	10381	Trương Hoàng	Phong	Nam	04/10/2010	Sóc Trăng	10A7
5	10382	Lâm Hoàng	Phú	Nam	27/10/2010		10A9
6	10385	Huỳnh Vĩnh	Phúc	Nam	05/11/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10386	Lâm Hoàng	Phúc	Nam	06/01/2010		10A9
8	10387	Nguyễn Đông	Phúc	Nam	13/11/2010	Cần Thơ	10A5
9	10389	Phạm Trọng	Phúc	Nam	19/06/2010	Sóc Trăng	10A10
10	10390	Phan Gia	Phúc	Nam	15/06/2010	Sóc Trăng	10A6
11	10398	Lâm Bích	Phương	Nữ	08/12/2010	Sóc Trăng	10A4
12	10399	Lý Kỳ	Phương	Nữ	02/09/2010	Sóc Trăng	10A10
13	10401	Trần Thị Thanh	Phượng	Nữ	24/05/2010	Sóc Trăng	10A5
14	10402	Huỳnh Phương	Quan	Nam	25/04/2010		10A9
15	10404	Nguyễn Vinh	Quang	Nam	28/06/2010		10A6
16	10405	Triệu Đăng	Quang	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A10
17	10408	Nguyễn Chí	Quân	Nam	01/10/2010	Sóc Trăng	10A7
18	10410	Trần Quán	Quân	Nam	04/06/2010	Sóc Trăng	10A11
19	10415	Phạm Nguyễn Thanh	Quyên	Nữ	20/09/2010		10A9
20	10416	Phạm Thị Hồng	Quyên	Nữ	24/11/2009	Sóc Trăng	10A7
21	10418	Trịnh Võ Thiên	Quyên	Nam	03/12/2010	Quảng Ngãi	10A7
22	10419	Chung Hoàng Trúc	Quỳnh	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
23	10420	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	Nam	06/08/2010		10A9

24	10421	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	24/01/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	------------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 22 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10423	Lý Khê Ma	Rã	Nam	27/07/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10426	Trương Hoàng	Sang	Nam	09/05/2010	Sóc Trăng	10A4
3	10427	Lâm Nguyên	Sinh	Nam	28/02/2010		10A9
4	10432	Lâm Tấn	Tài	Nam	21/10/2010	Sóc Trăng	10A10
5	10433	Nguyễn Văn	Tài	Nam	26/10/2009	Sóc trăng	10A8
6	10436	Dương Mạch Minh	Tâm	Nam	14/04/2010	Sóc Trăng	10A8
7	10437	Dương Thị Thanh	Tâm	Nữ	11/11/2009	Bạc Liêu	10A5
8	10438	Hồ Văn	Tâm	Nam	16/12/2010	Sóc Trăng	10A11
9	10440	Thạch Phương	Tâm	Nữ	12/02/2010	Sóc Trăng	10A4
10	10441	Trần Phước	Tâm	Nam	24/03/2010	Sóc Trăng	10A10
11	10443	Tô Thanh	Tân	Nam	12/03/2010	Bạc Liêu	10A7
12	10445	Trần Thị Phép	Tha	Nữ	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
13	10446	Đào Ngọc	Thanh	Nữ	29/10/2010	Sóc Trăng	10A5
14	10447	Huỳnh Chí	Thanh	Nam	22/03/2010	Sóc Trăng	10A4
15	10448	Liêng Tuấn	Thanh	Nam	24/01/2010	Sóc Trăng	10A8
16	10449	Nguyễn Ngọc	Thanh	Nữ	12/05/2010		10A9
17	10450	Nguyễn Thị Diễm	Thanh	Nữ	17/05/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A10
18	10452	Lý Tín	Thành	Nam	06/01/2010	Sóc Trăng	10A5
19	10454	Lê Loan	Thảo	Nữ	23/06/2010	Sóc Trăng	10A10
20	10455	Lý Thị Ngọc	Thảo	Nữ	29/11/2009	Sóc Trăng	10A8
21	10457	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	12/09/2010		10A11
22	10458	Quách Văn	Thảo	Nam	29/06/2010		10A6
23	10459	Trần Thanh	Thảo	Nữ	23/03/2010		10A9

24	10463	La Rịt	Thi	Nam	15/01/2010	Sóc Trăng	10A4
----	-------	--------	-----	-----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 23 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10465	Thạch Tre Rít	Thi	Nam	31/12/2010	Sóc Trăng	10A11
2	10468	Phan Thanh	Thiện	Nam	31/12/2010		10A6
3	10472	Mạch Gia	Thống	Nam	28/11/2010		10A9
4	10473	Cao Thị Anh	Thơ	Nữ	28/11/2009	Sóc Trăng	10A6
5	10474	Lâm Ong Khánh	Thơ	Nữ	14/02/2010	Sóc Trăng	10A6
6	10475	Mã Thị Anh	Thơ	Nữ	17/09/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10476	Thạch Thị Tú	Thơ	Nữ	29/11/2010		10A6
8	10478	Khâu Thị Diễm	Thùy	Nữ	28/02/2010	Sóc Trăng	10A5
9	10479	Nguyễn Phan Thị Thar Thùy		Nữ	16/01/2010	Sóc Trăng	10A10
10	10480	Vương Bích	Thủy	Nữ	03/11/2010		10A9
11	10481	Huỳnh Thanh	Thúy	Nữ	10/08/2010	Sóc Trăng	10A8
12	10482	Mai Thị Phương	Thúy	Nữ	15/04/2010	Sóc trắng	10A6
13	10483	Ngô Thị Hồng	Thúy	Nữ	19/08/2010	Sóc Trăng	10A4
14	10488	Huỳnh Phạm Anh	Thư	Nữ	23/10/2010	Sóc Trăng	10A7
15	10489	Lâm Ngọc	Thư	Nữ	01/06/2010		10A9
16	10490	Lê Lạc	Thư	Nữ	12/08/2010	Sóc Trăng	10A11
17	10493	Phạm Trần Minh	Thư	Nữ	28/09/2010	Sóc Trăng	10A8
18	10494	Trà Anh	Thư	Nữ	14/07/2010	Sóc Trăng	10A4
19	10496	Trần Anh	Thư	Nữ	18/06/2010	Sóc Trăng	10A11
20	10497	Trần Huỳnh Anh	Thư	Nữ	18/11/2010	Sóc Trăng	10A10
21	10499	Dương Thanh	Thương	Nữ	25/02/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10501	Hoàng Nguyễn Như	Thy	Nữ	04/11/2010	Sóc Trăng	10A5
23	10502	Phan Vũ Khánh	Thy	Nữ	26/06/2010		10A6

24	10504	Trần Bảo Thy	Nữ	09/06/2010		10A9
----	-------	--------------	----	------------	--	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 24 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10505	Dương Thị Ngọc	Tiên	Nữ	16/09/2010	Sóc Trăng	10A10
2	10506	Đinh Trần Thủy	Tiên	Nữ	04/03/2010	Sóc Trăng	10A5
3	10507	Nguyễn Nhật	Tiên	Nữ	26/09/2010	Sóc Trăng	10A11
4	10510	Trần Thủy	Tiên	Nữ	02/02/2010		10A9
5	10515	Vương Trung	Tín	Nam	22/09/2010		10A9
6	10516	Trần Hữu	Tính	Nam	05/10/2010	Sóc Trăng	10A7
7	10518	Bùi Thanh	Toàn	Nam	04/07/2009	Sóc Trăng	10A7
8	10519	Danh Huỳnh	Toàn	Nam	12/11/2009	Sóc Trăng	10A11
9	10522	Lâm Minh	Toàn	Nam	06/11/2010	Sóc Trăng	10A8
10	10523	Trần Huỳnh Hải	Toàn	Nam	08/07/2010		10A9
11	10526	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	07/03/2010	Nam Định	10A11
12	10528	Triệu Thị Thu	Trang	Nữ	30/11/2010		10A9
13	10529	Danh Thị Ngọc	Trâm	Nữ	10/07/2010	Sóc Trăng	10A5
14	10530	Huỳnh Diệp Bích	Trâm	Nữ	15/07/2010	Sóc Trăng	10A6
15	10531	Lý Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	13/10/2010	Sóc Trăng	10A8
16	10532	Phan Ngọc	Trâm	Nữ	19/10/2010	Sóc Trăng	10A4
17	10534	Lý Bảo	Trân	Nữ	17/02/2010	Sóc Trăng	10A4
18	10536	Trần Bảo	Trân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A7
19	10538	Trần Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	31/05/2010	Sóc Trăng	10A4
20	10539	Đào Thiện	Trí	Nam	15/12/2010	Sóc Trăng	10A4
21	10542	Trần Hoàng	Triết	Nam	05/02/2010	Sóc Trăng	10A11
22	10544	Tạ Quốc	Trình	Nam	11/05/2010	Sóc trắng	10A6
23	10545	Liêu	Trọng	Nam	31/08/2010	Sóc Trăng	10A8

24	10547	Nguyễn Kim Trúc	Nữ	23/03/2010	Sóc Trăng	10A10
----	-------	-----------------	----	------------	-----------	-------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRĂ
KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 25 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10549	Lê Minh	Trường	Nam	12/05/2010	Sóc Trăng	10A4
2	10550	Trần Hoàng Nhật	Trường	Nam	27/09/2009	Sóc Trăng	10A8
3	10551	Trần Thanh	Tú	Nam	03/05/2010	Sóc Trăng	10A6
4	10560	Thạch Giang	Tùng	Nam	24/10/2010	TP Hồ Chí Minh	10A10
5	10561	Nguyễn Châu Thanh	Tuyền	Nữ	29/04/2010		10A6
6	10562	Nguyễn Ngọc	Tuyền	Nữ	12/11/2010	Sóc Trăng	10A5
7	10563	Son Thị Thanh	Tuyền	Nữ	04/01/2010		10A9
8	10565	Triệu Thị Bích	Tuyền	Nữ	02/10/2010	Sóc Trăng	10A5
9	10566	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	28/10/2010	Sóc Trăng	10A6
10	10567	Dương Thị Hồng	Tươi	Nữ	07/06/2010	Sóc Trăng	10A7
11	10570	Danh Thị	Vàng	Nữ	06/03/2010		10A9
12	10573	Lâm Thị Thúy	Vân	Nữ	13/11/2010	Sóc Trăng	10A8
13	10574	Lâm Trần Bảo	Vân	Nữ	14/11/2010	Sóc Trăng	10A10
14	10575	Lê Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	16/06/2010	TP. Hồ Chí Minh	10A7
15	10576	Lý Hồng	Vân	Nữ	03/09/2010	Sóc Trăng	10A6
16	10577	Phạm Tường	Vi	Nữ	28/08/2010	Sóc Trăng	10A7
17	10578	Trần Ngọc Thúy	Vi	Nữ	27/01/2010	Sóc Trăng	10A11
18	10579	Thạch Trần Quốc	Việt	Nam	13/12/2010	Cần Thơ	10A6
19	10581	Lý Trường	Vĩnh	Nam	08/03/2010	Sóc Trăng	10A7
20	10582	Châu Tường	Vy	Nữ	20/02/2010	Sóc Trăng	10A4
21	10583	Huỳnh Yến	Vy	Nữ	06/12/2010	Sóc Trăng	10A10
22	10584	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	09/06/2010	Sóc Trăng	10A7
23	10585	Phạm Võ Tường	Vy	Nữ	25/05/2010	Sóc Trăng	10A11

24	10586	Phạm Yến Vy	Nữ	06/03/2010	Sóc Trăng	10A6
----	-------	-------------	----	------------	-----------	------

Danh sách này có 24 học sinh.

JỜNG THPT THÀNH PHỐ SÓC TRẢ

KIỂM TRA CUỐI KÌ I KHỐI 10

Khóa ngày: 02/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 26 - Môn NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp
1	10587	Phan Đăng Triệu Vy	Nữ	19/08/2009	Sóc Trăng	10A4
2	10590	Huỳnh Thị Ái Xuân	Nữ	13/02/2010	Sóc Trăng	10A8
3	10591	Dương Như Ý	Nữ	16/12/2010	Cần Thơ	10A8
4	10593	Lý Thị Như Ý	Nữ	25/07/2010	Sóc Trăng	10A5
5	10596	Lê Khả Yến	Nữ	28/12/2010	Sóc Trăng	10A11
6	10598	Thái Hoàng Yến	Nữ	03/10/2010	Sóc Trăng	10A10
7	10600	Trần Thị Ngọc Yến	Nữ	13/12/2010	Sóc Trăng	10A5
8	10601	Triệu Thị Thu Yến	Nữ	14/04/2010		10A9

Danh sách này có 8 học sinh.